# TRUYỆN ĐỒNG THOẠI

**ĐỀ 1**

1. **ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) : CÂU CHUYỆN ỐC SÊN**

Ốc sên con ngày nọ hỏi mẹ:

* + Mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!
  + Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò cũng không nhanh - Ốc sên mẹ nói.
  + Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh, tại sao chị ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"
  + Vì chị sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy.
  + Nhưng em giun đất cũng không có xương, cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hoá được, tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?
  + Vì em giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy. Ốc sên con bật khóc, nói:
  + Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng chẳng che chở chúng ta.
  + Vì vậy mà chúng ta có cái bình! - Ốc sên mẹ an ủi con - Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta dựa vào chính bản thân chúng ta.

*(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Thanh niên, 2009)*

**Câu 1**. **“Câu chuyện** ốc sên**” được viết theo thể loại nào?** (1)

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại C. Truyền thuyết D. Thần thoại.

**Câu 2**. **Tác phẩm được kể bằng lời của ai?** (2)

A. Lời của Ốc sên con. B. Lời của Ốc sên mẹ.

C. Lời của người kể chuyện. D. Lời của Ốc sên mẹ và Ốc sên con.

**Câu 3. Câu chuyện có mấy nhân vật chính?** (1)

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 4**. Cho biết câu văn sau là lời dẫn trực tiếp hay gián tiếp"mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra lại phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!"(3)

A. Trực tiếp B. Gián tiếp

**Câu 5**. **Vì sao Ốc sên con lại bật khóc và cảm thấy mình đáng thương?** (1)

A. Vì phải đeo cái bình vừa nặng, vừa cứng trên lưng.

B. Vì cơ thể không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò.

C. Vì không được bầu trời bảo vệ, lòng đất cũng chẳng che chở.

D. Vì Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh.

**Câu 6**. **Em hiểu thế nào về câu nói của Ốc sên mẹ: *“Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta phải dựa vào chính bản thân chúng ta”?*** (7)

A. Chúng ta phải tin vào chính bản thân mình, biết trân trọng, yêu quý.

B. Không nên tị nạnh, so đo với người khác và cũng chẳng phải dựa vào ai.

C. Chúng ta phải tin rằng mình có nhiều đặc điểm mà người khác không có được.

D. Biết chấp nhận hoàn cảnh, cố gắng vươn lên, dựa vào nội lực của chính mình.

**Câu 7**. **Phép tu từ được người viết sử dụng trong văn bản trên. (**8)

A. Hoán dụ. B. Nhân hóa. C. So sánh. D. Ẩn dụ

**Câu 8: Ốc Sên đã tự so sánh mình với những ai? (**7)

A. Với mẹ Ốc Sên B. Với Giun Đất và Bướm

C. Với Sâu Róm và Bướm D. Với Giun Đất và Sâu Róm

**Câu 9**. Trình bày quan điểm của em về thông điệp được đặt ra trong văn bản. (9)

**Câu 10**. Em có đồng ý với cách suy nghĩ và hành động của Ốc sên con trong câu chuyện không? Vì sao? (10)

1. **VIẾT (4.0 điểm) :** Hãy kể lại một truyện truyền thuyết bằng lời văn của em.

# ĐỀ 2

## ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) : Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Trời mưa, rô mẹ dặn rô con:

* + Mẹ đi kiếm mồi, con ở nhà, chỉ nên chơi ở gần nhà, chớ đi đâu xa kẻo lạc đường, con nhé!

Trời vừa tạnh, Rô Ron và Cá Cờ cùng chơi trước cửa hang. Thấy một dòng nước róc rách chảy xuống hồ. Rô Ron bảo bạn:

* + - Chúng mình cùng vượt dòng nước nhé!

Cá Cờ ngắm dòng nước lóng lánh như bạn đang lách qua những búi cỏ xanh chảy rì rào rồi vẫy đuôi nói:

* + - Nhưng mẹ tớ dặn không được rong chơi xa. Hay là chúng ta chơi quanh đây thôi.
    - Thế thì cậu hãy xem tớ bay lên bờ đây này!

Vừa nói Rô Ron vừa giương vây, nhún mình lấy đà phóng lên. Lên khỏi bờ, Rô Ron bơi theo dòng nước và say mê ngắm cảnh trời mây, đồng lúa...

*(Trích* ***Cá Rô Ron không vâng lời mẹ****)*

**Câu 1**. Đoạn trích “***Cá Rô Ron không vâng lời mẹ”*** thuộc thể loại nào? (Nhận biết)

A. Truyện cổ tích **B.** Truyện đồng thoại C. Truyền thuyết D. Thần thoại

**Câu 2**. **Đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy?** (Nhận biết)

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ hai. **C.** Ngôi thứ ba. D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 3. Đâu là từ phức trong các từ sau?** (Nhận biết)

A. Tớ B. Mình C. Cùng D. Cá Cờ

**Câu 4**. **Chủ đề đươc nói tới là gì?** (Thông hiểu)

A**.** Tình yêu quê hương. đất nước. B. Tình mẫu tử, tình cảm gia đình.

C. Tình yêu thiên nhiên. D. Tình làng nghĩa xóm.

## Câu 5. Cụm từ nào sau đây diễn tả đúng phẩm chất của Cá Cờ ? (Thông hiểu)

A. Ngoan ngoãn B. Hiền lành C. Dũng cảm. D. Biết ơn.

**Câu 6**. **Chi tiết “*Nhưng mẹ tớ dặn không được rong chơi xa*?”** thể hiện điều gì của Cá Cờ? (TH)

A. Thất vọng. B. Ngạc nhiên. C.Vâng lời. D. Tự tin.

## Câu 7. Nhận xét nào sau đây đúng với nội dung đoạn trích trên ? (Thông hiểu)

A. Thể hiện sự vâng lời của Rô Ron.

B. Ca ngợi việc vâng lời của Cá Cờ và phê bình việc không nghe lời mẹ của Rô Ron.

C. Thể hiện sự bướng bỉnh của Cá Cờ với bạn

D. Giải thích nguồn gốc các loài cá.

**Câu 8**. Xác định trạng ngữ: “*Trời vừa tạnh, Rô Ron và Cá Cờ cùng chơi trước cửa hang*”. (TH

A**.** Trời mưa tạnh B. *Rô Ron* C. *Cá Cờ* D. *cùng chơi*

**Câu 9**. Đọc xong đôạn trích trên em rút ra được bài học gì cho bản thân. (Vận dụng)

**Câu 10**. Chi tiết “*Vừa nói Rô Ron vừa giương vây, nhún mình lấy đà phóng lên bờ.” Nói lên điều gì của cá Rô Ron?* (Vận dụng)

## VIẾT (4.0 điểm)

Từ đoạn trích trên em hãy viết bài văn về sự tha thứ trong cuộc sống.

**ĐỀ 3**

1. **ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) : CÂU CHUYỆN VỀ CHIM ÉN VÀ DẾ MÈN**

Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô. Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.

Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man Mèn ta chợt nghĩ bụng: “Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ . Sao ta không quăng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không?”. Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

*(Theo Đoàn Công Huy trong mục “Trò chuyện đầu tuần” của báo Hoa học trò)*

**Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tự sự. B. Miêu tả. | C. Nghị luận. D. Biểu cảm |

**Câu 2. Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất. | C. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba. |
| B. Ngôi thứ hai. | D. Ngôi thứ ba. |

**Câu 3. Cụm từ *“hai con Chim Én”* thuộc loại cụm từ nào? Câu 4. Trong các từ sau, từ nào là từ ghép?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cụm động từ. B. Cụm danh từ. | C. Cụm tính từ. D. Cụm chủ vị. |

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thơ thẩn. B. Hốt hoảng. | C. Đất trời**.** D. Miên man. |

**Câu 5. Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ *“giản dị”* trong câu văn: *“Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị….”*** ?

|  |
| --- |
| A. Không có nhiều thành phần hoặc nhiều mặt; không phức tạp. |
| B. Đơn giản và sơ sài; không dài dòng và phức tạp. C. Dễ dãi và tiện lợi; không xa hoa, lãng phí |
| D. Đơn giản một cách tự nhiên; dễ hiểu, không cầu kì, phức tạp. |

**Câu 6. Dòng nào nêu đúng nhất tác dụng của phép tu từ so sánh trong câu văn**: **“*Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành”*** ?

* 1. Làm nổi bật đặc điểm phẩm chất của nhân vật Dế Mèn đồng thời làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.
  2. Nhấn mạnh hành động của nhân vật Dế Mèn.
  3. Diễn đạt được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn các hoạt động của nhân vật Dế Mèn.
  4. Giúp người đọc (người nghe) có thể hình dung, liên tưởng một cách dễ dàng hình ảnh Dế Mèn khi rơi từ trên cao xuống.

**Câu 7. Hành động của Chim Én thể hiện phẩm chất gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Dũng cảm, gan dạ. | C. Tự tin, quyết đoán. |
| B. Đồng cảm, sẻ chia. | D. Kiên nhẫn, bền bỉ. |

**Câu 8. Chọn phương án đúng nhất nêu lên công dụng của dấu ngoặc kép trong văn bản trên dùng để làm gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt. | C. Đánh dấu tên tác phẩm, tờ báo, tạp chí … |
| B. Đánh dấu từ ngữ, câu, đoạn dẫn trực tiếp. | D. Đánh dấu từ ngữ có hàm ý mỉa mai. |

**Câu 9.** Em có đồng ý với suy nghĩ của Dế Mèn ***“Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ . Sao ta không quăng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không?”*** không? Vì sao?

**Câu 10.** Em rút ra bài học gì cho bản thân từ câu chuyện trên?

1. **VIẾT (4,0 điểm)**

Cuộc sống của con người có nhiều trải nghiệm. Mỗi trải nghiệm đều mang đến những kinh nghiệm, bài học quý giá. Em hãy viết một bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

# ĐỀ 3.1

## I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) ; CÂU CHUYỆN VỀ CHIM ÉN VÀ DẾ MÈN

Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô. Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.

Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man Mèn ta chợt nghĩ bụng: “Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ . Sao ta không quăng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không?”. Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

## Câu 1. Văn bản trên được viết theo thể loại nào?

A. Truyện cổ tích B. Truyền thuyết C. Truyện đồng thoại D. Truyện ngụ ngôn

## Câu 2. Nhận xét nào nêu lên đặc điểm của nhân vật trong văn bản trên?

A. Nhân vật là loài vật, sự vật được nhân cách hóa như con người.

B. Nhân vật là loài vật, sự vật có liên quan đến lịch sử.

C. Nhân vật là loài vật, sự vật có những đặc điểm kì lạ.

D. Nhân vật là loài vật, sự vật gắn bó thân thiết với con người như bạn.

## Câu 3. Văn bản trên sử dụng ngôi kể nào?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ ba

C. Kết hợp sử dụng ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba D. Cả ba phương án trên đều đúng **Câu 4. Em hiểu nghĩa của từ “*sáng kiến*” trong đoạn “*Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô. Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên”* là gì? \***

1. Sáng kiến là ý kiến mới, có tác dụng làm cho công việc tiến hành tốt hơn
2. Sáng kiến là ý tưởng đã có sẵn rồi bổ sung thêm.
3. Sáng kiến là sao chép ý tưởng của người khác một cách có chọn lọc .
4. Sáng kiến là tổng hợp các ý kiến chung của nhiều người.

## Câu 5.Từ nào dưới đây không phải là từ láy?

A Lìa cành B. Nồng nàn C. Miên man D. Say sưa

**Câu 6. Tại sao Dế Mèn lại cho rằng *“Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ” ?***

1. Vì Dế Mèn nghĩ rằng mình đang giúp hai con én bay lượn trên bầu trời
2. Vì Dế Mèn nghĩ rằng hai con én đâu có nhờ mình.
3. Vì Dế Mèn nghĩ rằng hai con én đâu phải là người thân yêu của mình.
4. Vì Dế Mèn nghĩ rằng việc làm ấy chẳng mang lại lợi ích gì cho mình cả.

## Câu 7. Cử chỉ hành động của hai con chim Én thể hiện phẩm chất tốt đẹp nào?

* 1. Nhân ái, giúp đỡ người khác B. Siêng năng, chăm chỉ

C. Thân thiện, gần gũi D. Dũng cảm, bao dung

**Câu 8. Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào qua câu văn sau: *Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.***

A. Điệp ngữ B. So sánh C. Nhân hóa D. Ẩn dụ

**Câu 9.** Từ nội dung câu chuyện trên, hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất?

**Câu 10.** Em hãy chia sẻ một vài việc làm tốt của em với bạn bè (Trong cuộc sống và học tập) Tại sao trong cuộc sống chúng ta nên chia sẻ những việc làm tốt với nhau?

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

# ĐỀ 4

## Đọc văn bản sau:

Tôi vốn là một tảng đá khổng lồ trên núi cao, trải qua bao năm tháng dài đằng đẵng bị mặt trời nung đốt, người tôi đầy vết nứt. Tôi vỡ ra và lăn xuống núi, mưa bão và nước lũ cuốn tôi vào sông suối. Do liên tục bị va đập, lăn lộn, tôi bị thương đầy mình. Nhưng rồi chính những dòng nước lại làm lành những vết thương của tôi. Và tôi trở thành một hòn sỏi láng mịn như bây giờ. *(Theo https://tuoitre.vn/)*

## Câu 1: Văn bản trên được viết theo thể loại nào ?

A. Truyện đồng thoại B. Hồi kí C. Truyện cổ tích D. Du ký

## Câu 2: Ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên là gì ?

A.Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai C. Ngôi thứ ba D. Không xác định được ngôi kể

## Câu 3. Trong các câu sau, câu nào được mở rộng chủ ngữ ?

A. Tôi vốn là một tảng đá khổng lồ trên núi cao .

B. Nhưng rồi chính những dòng nước lại làm lành những vết thương của tôi.

C. Tôi vỡ ra và lăn xuống núi. D. Và tôi trở thành một hòn sỏi láng mịn như bây giờ.

## Câu 4: Trong các từ sau, từ *không* phải là từ ghép là

A. nung đốt B. đằng đẵng C. lăn lộn D. sông suối

**Câu *5*. Theo em , *“mặt trời nung đốt, những va đập, lăn lộn”* là hình ảnh tượng trưng cho điều gì trong cuộc sống của con người?**

A. Những khó khăn, thử thách, những trải nghiệm...trong cuộc sống của con người.

B. Những hiện tượng tự nhiên trong cuộc sống.

C. Những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

D. Những điều xấu, không tốt trong cuộc sống.

**Câu 6: Nghĩa của câu: *Quá trình từ “một tảng đá khổng lồ trên núi cao” trở thành “ một hòn sỏi láng mịn”* trái nghĩa với câu thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây?**

A. Có công mài sắt, có ngày lên kim B. Có chí thì lên.

C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo. D. Đẽo cày giữa đường.

## Câu 7: Dòng nào nói *không* đúng về tác dụng của ngôi kể thứ nhất trong văn bản trên?

1. Giúp cho người đọc hiểu rõ về nhân vật “ tôi” hơn.
2. Giúp người kể có thể kể chuyện một cách linh hoạt, tư do những gì diễn ra với nhân vật “ tôi”.
3. Giúp câu chuyện trở lên chân thực, gần gũi hơn
4. Giúp cho nhân vật “ tôi” bộc lộ tâm trạng, tình cảm dễ dàng hơn.

## Câu 8: Chủ đề của văn bản trên nói về

1. vai trò của ý chí, nghị lực, lòng quyết tâm vượt khó để đi đến thành công.
2. tinh thần đoàn kết, tương trợ trong cuộc sống.
3. sự dũng cảm, giám đối mặt với khó khăn thử thách trong cuộc sống.
4. ca ngợi đức tính chăm chỉ, cần cù trong cuộc sống

**Câu 9 :** Theo em câu nói: Từ một “tảng đá khổng lồ” ban đầu đến “hòn sỏi láng mịn” trong văn bản phản ánh điều gì?

**Câu 10:** Từ văn bản trên em rút ra bài học gì ?

* 1. **ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

# ĐỀ 5

**CON THỎ TRẮNG THÔNG MINH**

Một ngày nọ, Thỏ, Khỉ và Dê rủ nhau lên núi chơi. Đột nhiên chúng phát hiện ra con Sói già đang lẻn vào nhà Gà và lấy trộm trứng.

Dê giọng nhỏ nhẻ: “Con Sói kia hung dữ lắm. Chúng ta chi bằng giả vờ không nhìn thấy, cứ để nó trộm. Nếu mình vào nói có khi bị nó ăn thịt mất”.

Khỉ tức giận nói: “Làm sao lại để yên khi biết chúng làm việc xấu. Hãy để tôi”. Nói xong, Khỉ dũng cảm xông lên: “Con Sói già kia, tại sao lại lấy trộm đồ của người khác. Để trứng xuống ngay”.

Sói nhìn xung quanh không thấy có người liền hung hãn quát: “Con Khỉ to gan nhà ngươi, không muốn sống nữa hả. Ngươi dám chen vào chuyện của tao hả. Hôm nay ngươi sẽ phải chết”, vừa dứt lời con Sói già giơ móng vuốt vồ nhanh lấy Khỉ.

Khỉ hoảng sợ chờ đợi cái chết thì bất ngờ tiếng súng nổ lên. “Sói, đầu hàng đi, ngươi đã bị bao vây”, tiếng bác cảnh sát vang lên. Hóa ra lúc Dê và Khỉ đang tranh luận cách giải quyết thì Thỏ đã nhanh trí chạy đi báo cảnh sát. Vì vậy mà Khỉ đã thoát chết và Sói đã bị trừng phát thích đáng

(Theo -IQSCHOOL.vn – chia sẻ - yêu thích – giáo dục – trải nghiệm)

**Câu 1**. **Câu chuyện *Con Thỏ trắng thông minh* được viết theo thể loại nào? (1)**

A. Truyện cổ tích. B. Truyền thuyết. C. Truyện đồng thoại. D. Thần thoại.

## Câu 2. Câu chuyện được kể bằng lời của ai?(2)

* + 1. Lời của người kể chuyện. B. Lời của Chim Én.

C. Lời của nhân vật D. Lời của Dế Mèn và Chim Én.

## Câu 3. Câu chuyện có những nhân vật chính nào? (1)

A. Thỏ,Khỉ B. Thỏ, Khỉ, Dê C. Thỏ, Khỉ, Dê, Sói D. Khỉ, Dê, Sói

## Câu 4. Lúc Dê và Khỉ đang tranh luận cách giải quyết thì Thỏ làm gì? (1)

A. Thỏ đứng bên cạch lắng nghe ý kiến hai bạn.

B. Thỏ không tham gia bày tỏ ý kiến mà bỏ đi chơi.

C. Thỏ sợ hãi trốn vào bụi cây trên núi. D. Thỏ đã nhanh trí chạy đi báo cảnh sát.

**Câu 5**. **Từ *“chạy”* trong câu chuyện thuộc từ loại nào**?(8)

A. Động từ. B. Danh từ. C. Số từ. D. Chỉ từ.

## Câu 6. Hành động của Thỏ ở cuối câu chuyện thể hiện điều gì?(7)

A. Đoàn kết. B. Yêu thương. C. Dũng cảm. D. Thông minh. **Câu 7**. **Xác định tên biện pháp tu từ sử dụng trong câu sau: *Khỉ tức giận nói: “Làm sao lại để yên khi biết chúng làm việc xấu.*”.(**8)

A. Hoán dụ. **B.** Nhân hóa**.** C. So sánh. D. Ẩn dụ

**Câu 8**. **Vì sao Dê nói với Khỉ và Thỏ là: *“Con Sói kia hung dữ lắm. Chúng ta chi bằng giả vờ không nhìn thấy, cứ để nó trộm. Nếu mình vào nói có khi bị nó ăn thịt mất”.*?**(7)

A. Vì Dê lo cho mọi người. B. Vì Sói kia hung dữ lắm.

C. Vì Dê sợ bị Sói ăn thịt. D. Vì Dê nghĩ đó không phải việc của mình.

**Câu 9**. Qua câu chuyện trên bài học tâm đắc nhất em rút ra được là gì?(9)

**Câu 10**. Trong những cách giải quyết sự việc ở câu chuyện trên, em thích nhất cách giải quyết sự việc của nhân vật nào? Vì sao? (10)

* 1. **VIẾT (4.0 điểm) : Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.**

1. **ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

# ĐỀ 6

## Xương Rồng và Cúc Biển

Xương Rồng sống ở bãi cát ven biển đã lâu mà chẳng được ai để ý đến. Bông Cúc Biển thấy lão sống lặng lẽ quá nên xin đến ở chung. Lão hơi khó chịu nhưng vẫn đồng ý. Một hôm, đàn bướm nọ bay ngang qua, kêu lớn:

* Ôi, bác Xương Rồng nở hoa đẹp quá!

Xương Rồng hồi hộp chờ Cúc Biển lên tiếng nhưng nó chỉ im lặng, mỉm cười. Nhiều lần được khen, lão vui vẻ ra mặt.

Thời gian trôi qua, hết Xuân đến Hè, hoa Cúc Biển tàn úa. Vài chú ong nhìn thấy liền cảm thán:

* Thế là đến thời hoa Xương Rồng tàn héo!

Nghe mọi người chê, Xương Rồng liền gân cổ cãi:

* Ta chẳng bao giờ tàn héo cả. Những bông hoa kia là của Cúc Biển đấy!

Cúc Biển chẳng nói gì nhưng không cười nữa. Đợi chị gió bay qua, nó xin chị mang mình theo đến vùng đất khác.

Mùa Xuân đến, bướm ong lại bay qua nhưng chẳng ai còn để ý đến Xương Rồng nữa.

Lão tiếp tục sống những ngày tháng cô độc như trước.

*(Trích từ tập sách Giọt sương chạy trốn của Lê Luynh, NXB Kim Đồng 2020)*

## Câu 1.Câu chuyện “Xương Rồng và Cúc Biển” được viết theo thể loại nào? (1)

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại

C. Truyền thuyết D. Thần thoại.

## Câu 2. Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?(2)

A. Lời của nhân vật Xương Rồng. B. Lời của Cúc Biển.

C. Lời của người kể chuyện. D. Lời của Xương Rồng và Cúc Biển

## Câu 3. Câu chuyện có mấy nhân vật chính? (1)

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 4**. **Từ “*mùa xuân”* trong văn bản được hiểu theo nghĩa gốc, đúng hay sai**?(3)

A. Đúng. B. Sai.

## Câu 5. Cúc Biển giúp Xương Rồng không cô độc bằng cách nào? (1)

A. Cúc Biển trò chuyện vui vẻ cùng Xương Rồng B. Cúc Biển rủ Xương Rồng đi chơi

C. Cúc Biển xin đến nhà Xương Rồng ở chung D. Xương Rồng đến nhà Cúc Biển ở chung **Câu 6**. **Cử chỉ, hành động của Cúc Biển lặng lẽ, mỉm cười khi Xương Rồng hiểu nhầm đàn bướm khen Xương rồng, thể hiện phẩm chất gì của Cúc Biển?(**7)

A. Đoàn kết B. Tự tin C. Dũng cảm D. Khiêm tốn

**Câu 7**. **Nêu tên biện pháp tu từ sử dụng trong câu sau: *Mùa Xuân đến, bướm ong lại bay qua nhưng chẳng ai còn để ý đến Xương Rồng nữa. Lão tiếp tục sống những ngày tháng cô độc như trước.*(8**)

A. Hoán dụ. B. Nhân hóa. C. So sánh D. Ẩn dụ

**Câu 8. Vì sao Cúc Biển muốn sống cùng Xương Rồng nhưng cuối cùng Cúc Biển lại bỏ đi?(7)**

A. Vì Cúc Biển thất vọng về Xương Rồng B. Vì Cúc Biển không muốn ở đó nữa

C. Vì Cúc Biển muốn đi nơi khác vui hơn D. Vì Cúc Biển muốn có thêm bạn mới

**Câu 9**. Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện trên. (9)

**Câu 10**. Em có đồng ý với cử chỉ và hành động của Xương Rồng trong câu chuyện không? Vì sao? (10)

1. **VIẾT (4.0 điểm) :** Em đã từng trải qua những chuyến đi xa, được khám phá và trải nghiệm biết bao thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa, học tập được bao điều mới lạ,…Hãy kể lại một chuyến đi trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

## ĐỀ 7 Truyện đồng thoại - Văn 6

1. **ĐỌC HIỂU (6 điểm) *: TÔI LÀ BÊTÔ***

*…Ngay lần đầu gặp gỡ, tôi và thằng Laica đã sung sướng nhìn nhau như thể nhìn vào gương. Tại hai đứa tôi giống nhau quá sức đến nỗi chúng tôi có thể đọc thấu tâm hồn của nhau ngay từ cái nhìn đầu tiên.*

*Hôm hắn đến nhà tôi, tôi vừa xúi hắn nhai chiếc giày của ba chị Ni, hắn đã vội giục tôi nhằn chiếc dép của mẹ chị Ni. Trong một tiếng đồng hồ, hai đứa thi nhau xem đứa nào gặm nát được nhiều thứ hơn đứa nào và phần thắng luôn luôn thuộc về hắn.*

*Hắn còn lẻn vào phòng tắm đánh cắp cục xà phòng và hớn hở tha vào dưới gầm tủ. Hắn hào hứng rủ tôi gặm, và khi tôi nhăn mũi thì thấy hắn tỉnh bơ gặm một mình cái món hôi rình đó.*

*Sau mười lăm phút thì xà phòng không còn là thứ làm sạch mà để bôi bẩn bất cứ ai đụng đến: đó là một cục đen sì, nhớp nháp, đầy những vết rỗ và vết xước như vừa vớt ra từ một cuộc chiến.*

*Những ngày sau đó, tôi đã làm đúng theo những gì Laica mách bảo. Tôi không muốn bị liệt vào hạng đần độn.*

*Laica đã theo bà cố chị Ni về nhà nhưng không hề gì, hôm nào gặp lại hắn tôi sẽ kể cho hắn nghe tôi đã nhảy chồm chồm lên chân mẹ chị Ni trong bữa ăn như một tên du thủ du thực như thế nào.*

* *Lạ thật, Bêtô bữa nay làm sao thế nhỉ? -Mẹ chị Ni nheo mắt ngó xuống, vừa vỗ tay lên đầu tôi.*

*Tôi càng nhảy tợn, cứ tưởng đó là lời khen, ít ra cũng là sự thán phục và cảm thấy Laica là thằng cún hiểu biết nhất trên đời.*

*Ba chị Ni băn khoăn:*

* *Chả hiểu nó học ở đâu cái trò hỗn láo này.*

*Tôi biết từ hỗn láo, vì vậy tôi nhảy chậm lại một chút, cố đoán xem cái từ này và tôi có liên quan gì với nhau không.*

*Đến khi chị Ni cốc nhẹ lên đầu tôi:*

* *Như thế là hư lắm, Bêtô.*

*Tôi lờ mờ đoán ra rằng những con cún nhảy chồm chồm trong bữa ăn mới là những con cún đần độn.*

*Thằng Binô đến, bổ sung cho tôi một cách nhìn khác về bạn bè. Laica dĩ nhiên vẫn còn là một đứa bạn hấp dẫn, cho dù vì hắn mà tôi thường xuyên bị mắng.*

*Laica sống ở nhà bà cố chị Ni nhưng khoảng cách không gian không ngăn cản hắn bày cho tôi vô số những trò nghịch ngợm mỗi khi chúng tôi có dịp gặp nhau.*

*Và tôi phải thú thật rằng sau tất cả những phiền toái mà Laica gián tiếp gây ra cho tôi, tôi vẫn giữ nguyên những thiện cảm mà tôi đã trót dành cho hắn.*

*Với cách nhìn đời mới mẻ do Binô mang lại, hình ảnh thằng Laica trong mắt tôi hẳn nhiên không còn như cũ. Nhưng ngay cả khi hình ảnh đó tan vỡ (theo kiểu tan vỡ của một lý tưởng hay một mối tình đầu) thì tôi vẫn không tìm thấy lý do gì để không yêu những mảnh vỡ đó. Một đứa bạn xấu, như tôi đã nói, là một đứa bạn hấp dẫn. Nhưng một đứa bạn thông thái cũng hấp dẫn không kém.*

*Không chỉ loài người, bọn cún chúng tôi cũng bị chinh phục bởi sự thông tuệ. Bạn nhớ lại đi, có phải trò*

*chuyện với một người thông minh bao giờ cũng thú vị? Và sau mỗi cuộc đàm đạo, chắc chắn bạn sẽ học được một điều gì đó?*

*Binô mở ra cho tôi những kích thước mới của cuộc sống bằng bản liệt kê dài dằng dặc của nó về những cái thú ở đời.*

*Nhìn thấy nắng sau những ngày mưa là một điều thú vị. Nhưng ngay cả trong những ngày mưa, nếu ta chịu mở ra mọi giác quan như một ngôi nhà mở tung các cửa sổ, ta cũng sẽ đón nhận được những cảm xúc tuyệt vời! Binô bảo tôi thế và nó dẫn tôi đến dưới mái tôn che dọc hành lang chạy xuống bếp, chui vào dưới chạn thức ăn, nằm nghe mưa. Binô gãi mõm vào tai tôi:*

* *Mày sao thế? Sợ à?*
* *Ừ. - Tôi lắp bắp.*
* *Sợ nhưng mà thích chứ?*

*Binô lại hỏi. Câu hỏi thật kỳ cục, nhưng tôi gật đầu ngay: - Thích.*

*Được sợ hãi, đúng là một cái thú. Hèn gì chị Ni thích nghe chuyện ma và thằng Binô ngày nào cũng trèo lên căn gác gỗ.*

*Khi nỗi sợ qua đi, tôi sung sướng bắt gặp mình nằm dán vào bộ lông dày và ấm của Binô. Hai đứa thò đầu ra khỏi gầm chạn, lặng lẽ ngắm mưa rơi.*

*Mưa nhẹ hạt dần, những tiếng lộp độp trên mái tôn càng lúc càng thu nhỏ lại, nghe như tiếng vó ngựa đang rời đi và chuẩn bị khuất đâu đó đằng sau dãy núi xa.*

*…Những khoảnh khắc như thế thật là quý giá.*

*Bạn cũng vậy thôi. Một lúc nào đó, tâm trí bất chợt lãng đi những bon chen thường nhật để ngẩn ngơ trước tiếng chim hót đầu ngày hay xúc động trước một bông hồng nở muộn bên bậu cửa sổ, bạn sẽ thấy hạnh phúc đôi khi đơn sơ, giản dị biết chừng nào.*

(Trích *Tôi là Bêtô,* Nguyễn Nhật Ánh, NXB Trẻ, 2008, tr. 90-104) **Câu 1:** “***Tôi là Bêtô*” là đoạn trích trong văn bản cùng thể loại với truyện “*Bài học đường đời đầu tiên”, “Giọt sương đêm”, “Cô gió mất tên”.* Vậy, “*Tôi là Bêtô*” thuộc thể loại nào?**

A. Truyền thuyết B. Truyện cổ tích C. Thơ lục bát D. Truyện đồng thoại

**Câu 2: Trong văn bản, người kể chuyện là ai và được kể theo ngôi thứ mấy?**

A. Bêtô, ngôi thứ nhất. B. Binô, ngôi thứ ba.

C. Laica, ngôi thứ nhất. D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 3*:* Trong câu*: “****Ngay lần đầu gặp gỡ, tôi và thằng Laica đã sung sướng nhìn nhau như thể nhìn vào gương”,* tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào***?***

A. Điệp từ B. So sánh C. Hoán dụ D. Ẩn dụ

**Câu 4: Chủ đề của đoạn trích trên là gì?**

* 1. Nói về tình bạn của con người
  2. Ý nghĩa của về tên của Bêtô, Binô và Laca.
  3. Cảm nhận về tình bạn của Bêtô, Binô và Laca thông qua lời kể của Bêtô.
  4. Giới thiệu về Bêtô, Binô và Laica.

**Câu 5: Các nhân vật trong truyện như Bêtô, Binô, Laica đều được tác giả nhân hóa lên. Vậy những nhân vật này mang hình tượng là:**

A***.*** Con vật B***.*** Con người C. Các đồ vật D. Những vật dụng

**Câu 6*:* Bêtô có suy nghĩ như thế nào về nhân vật Binô và Laica?**

1. Học được nhiều điều từ Binô và không thích chơi cùng Laica vì tính hay quậy phá.
2. Binô là một người bạn thông thái, đem lại cách nhìn mới mẻ, còn Laca là bạn tri kỉ và vẫn dành sự yêu mến cho Laica.
3. So sánh giữa Laica và Binô để thấy sự khác nhau về suy nghĩ và tính cách
4. Cả A, B, C đều sai.

**Câu 7: *Đoạn trích “*Tôi là Bêtô” *đã thể hiện được ý nghĩa của tình bạn: tình bạn không phân biệt màu da, không bị ngăn cách bởi cá tình hay khoảng cách; mỗi người bạn lại mang đến cho chúng ta những trải nghiệm khác nhau.* Nhận xét trên đúng hay sai?**

* 1. Đúng B. Sai

**Câu 8: Thông điệp về tình bạn qua đoạn trích trên là gì?**

1. Tình bạn được xây dựng trên sự đồng điệu về tâm hồn, có chung sở thích và thấu hiểu nhau.
2. Tình bạn tạo nên từ những kỉ niệm và thời gian bên nhau.
3. Những người bạn mới sẽ đem đến những bài học mới mẻ, thú vị về cuộc sống. D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 9:** Qua đoạn trích trên, theo em cần làm gì để có tình bạn đẹp?

**Câu 10:** Theo em, cuộc sống sẽ như thế nào nếu thiếu tình bạn?

1. **LÀM VĂN (4 điểm)**

Ai cũng từng có những chuyến đi chơi xa, để khám phá và trải nghiệm những danh lam thắng cảnh, những di tích lịch sử, văn hóa, học tập biết bao điều mới lạ. Hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ về chuyến đi chơi xa của em.

1. **ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

# ĐỀ 8

## Con đường hẹp

Trời hé sáng, tổ ong mật nằm trong gốc cây bỗng hóa rộn rịp. Ong thường thức dậy sớm, suốt ngày làm việc không chút nghỉ ngơi. Ong Thợ vừa thức giấc đã vội vàng bước ra

khỏi tổ, cất cánh tung bay. Ở các vườn chung quanh, hoa đã biến thành quả. Ong Thợ phải bay xa tìm những bông hoa vừa nở. Con đường trước mắt Ong Thợ mở rộng thênh thang. Ông Mặt Trời nhô lên cười. Cái cười của ông hôm nay càng rạng rỡ. Ong Thợ càng lao thẳng về phía

trước...

Hút hết mật của hoa duối, Ong Thợ lại tiếp tục bay đi. Đằng xa lại có các hoa vàng khác hiện ra. Loại hoa này to hơn hoa duối, ở đây mọi cách sắp xếp của cánh hoa, của nhị hoa đều khác. Những cánh hoa đều cuộn lại, tròn như cái ống. Ở một khe hở của cái ống còn có một cánh hoa như một cánh cửa chắn ngang. Ong Thợ cố chui vào. Cánh cửa vừa mở ra, những phấn hoa liền bật dậy nổi quất túi bụi. Ong Thợ phải chịu một trận đòn, đã tưởng lông lá trên người của Ong Thợ phải rụng hết. Nhưng Ong Thợ vẫn bình tĩnh tiến sâu, đưa vòi hút mật. Mật của hoa đậu chổi – vì chính đây là hoa đậu chổi – rất ngọt rất thơm, làm cho Ong Thợ quên mất trận đòn. Ong Thợ điềm nhiên bay đi, xem như không có việc gì vừa xảy ra cả.

Nhưng có một việc làm cho Ong Thợ cứ nhớ, số là một hôm, Ong Thợ nhìn thấy xa xa có những bông hoa màu vàng. Đó là hoa linh lăng, hoa rất to đang phơi bày cánh hoa mơn mởn. Các nhị hoa đều chìa ra bốn bên đang đợi khách đến. Hoa linh lăng còn có một bầu mật to, bầu mật này cũng màu vàng nằm chồng lên các nhị. Ong Thợ hạ xuống, vội vã bước bước thẳng đến bầu mật to màu vàng. Nhưng Ong Thợ chùn lại, giật thót. Thì ra cái bầu mật to đang tòi ra đó lại là một thằng Nhện. Và cũng rất lạ, thằng Nhện ở đây cũng một màu vàng, giống hệt màu hoa vừa nở. Những răng nhọn của thằng Nhện đang ngoặm một chú Ong bị đứt đầu. Thằng Nhện vung chân bước tới. Nhưng nhanh như chớp Ong Thợ tránh kịp, vụt bay. Ong Thợ nhầm vì đã nhìn sai. Bọn Nhện đều có màu xám tro, nhưng thằng Nhện nham hiểm khi đến ngồi rình ở hoa linh lăng nó đã đổi màu. Có vậy mới có thể làm cho Ong Thợ không nhìn ra, mới có thể đánh lừa Ong đi lấy mật. Suýt nữa Ong Thợ đã bị thằng Nhện cắn nuốt. Con đường của Ong Thợ rộng rãi thênh thang, nhưng mật không hề có sẵn để Ong Thợ ung dung đến hút. Con đường đó đầy gian nan nguy hiểm. Thực chất đó còn là một con đường hẹp. Nhưng chính con đường hẹp đó đã đưa Ong Thợ đến một việc làm to lớn. Đó là việc thụ phấn hoa. Ong Thợ đã góp phần từ đời này qua đời khác, trong hàng chục triệu năm qua, làm cho các giống cây liên tiếp nảy sinh, hoa quả đầy cành, rải hương thơm và bóng mát, làm cho mặt đất mãi mãi xanh tươi với muôn màu xinh đẹp!

(Trích *Truyện đồng thoại Võ Quảng – Nxb. Kim Đồng 2020)*

## Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại văn học nào?

A. Truyện truyền thuyết B. Truyện cổ tích C. Truyện đồng thoại D. Truyện ngắn

## Câu 2. Khi gặp khó khăn trong quá trình hút mật, Ong Thợ đã làm gì?

A: Bay đi, tiếp tục tìm mật ở nơi khác B. Nhờ những chú Ong khác đến giúp

C. Cố gắng chui vào, hút mật và thụ phấn cho hoa D. Bỏ về tổ, không đi hút mật nữa

## Câu 3. Câu nào diễn tả đúng nhất quá trình hút mật của Ong Thợ?

A. Hút hết mật của hoa duối, Ong Thợ lại tiếp tục bay đi.

B. Nhưng Ong Thợ vẫn bình tĩnh tiến sâu, đưa vòi hút mật.

C. Ong Thợ điềm nhiên bay đi, xem như không có việc gì vừa xảy ra cả.

D. Ong Thợ hạ xuống, vội vã bước bước thẳng đến bầu mật to màu vàng.

**Câu 4.** Hành động hút mật của Ong Thợ là minh chứng cho phẩm chất nào của con người?

A. Cần cù, chăm chỉ B. Đoàn kết, yêu thương C. Trung thực D. Khiêm tốn

## Câu 5. Câu văn nào dưới đây có sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa?

A. Ở một khe hở của cái ống còn có một cánh hoa như một cánh cửa chắn ngang.

B. Hút hết mật của hoa duối, Ong Thợ lại tiếp tục bay đi.

C. Ong thường thức dậy sớm, suốt ngày làm việc không chút nghỉ ngơi.

D. Thực chất đó còn là một con đường hẹp.

## Câu 6. Xác định câu văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh:

A. Ong Thợ điềm nhiên bay đi, xem như không có việc gì vừa xảy ra cả.

B. Những cánh hoa đều cuộn lại, tròn như cái ống.

C. Con đường đó đầy gian nan nguy hiểm.

D. Nhưng chính con đường hẹp đó đã đưa Ong Thợ đến một việc làm to lớn.

## Câu 7. Vì sao nói con đường hút mật của Ong Thợ đầy gian nan nguy hiểm?

A. Vì Ong Thợ phải bay rất xa để tìm mật.

B. Vì Ong Thợ phải dậy từ sớm để tìm mật và làm việc suốt ngày không chút nghỉ ngơi.

C. Vì Ong Thợ phải bay qua con đường nhỏ hẹp và luôn phải đối mặt với những mối nguy hiểm không thể lường trước được.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 8: “*Con đường của Ong Thợ rộng rãi thênh thang, nhưng mật không hề có sẵn để Ong Thợ ung dung đến hút.”.* Đây là lời của ai?**

A. Lời của nhân vật. B. Lời của người kể chuyện.

C. Vừa là lời của nhân vật vừa là lời của người kể chuyện.

D. Không phải lời của nhân vật, cũng không phải lời của người kể chuyện.

## Câu 9. Qua câu chuyện trên, em học được đức tính tốt đẹp nào từ Ong Thợ?

**Câu 10. Dựa vào chi tiết** “*Ong Thợ đã góp phần từ đời này qua đời khác... làm cho các giống cây liên tiếp nảy sinh, hoa quả đầy cành, rải hương thơm và bóng mát, làm cho mặt đất mãi mãi xanh tươi với muôn màu xinh đẹp!*”, **em nhận thấy mình cần làm gì để góp phần làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn?**

## VIẾT (4.0 điểm)

Em đã từng trải qua những chuyến đi chơi xa, được khám phá và trải nghiệm biết bao thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa, học tập được bao điều mới lạ… Hãy kể lại chuyến đi chơi xa đáng nhớ của bản thân.

## Đề 9

**Phần I. Đọc-hiểu** *(6.0 điểm)* **Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

“Gió bấc thổi ào ào qua khu rừng vắng. Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật. Mưa phùn lất phất… Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dệt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay đi vun vút. Thỏ đuổi theo. Tấm vải rơi tròng trành trên ao nước. Thỏ vừa đặt chân xuống nước đã vội co lên. Thỏ cố khều nhưng đưa chân không tới. Một chú Nhím vừa đi đến. Thỏ thấy Nhím liền nói:

* Tôi đánh rơi tấm vải khoác!
* Thế thì gay go đấy! Trời rét, không có áo khoác thì chịu sao được.

Nhím nhặt chiếc que khều… Tấm vải dạt vào bờ, Nhím nhặt lên, giũ nước, quấn lên người Thỏ:

* Phải may thành một chiếc áo, có thế mới kín được.
* Tôi đã hỏi rồi. Ở đây chẳng có ai may vá gì được.

Nhím ra dáng nghĩ:

* Ừ! Muốn may áo phải có kim. Tôi thiếu gì kim.

Nói xong, Nhím xù lông. Quả nhiên vô số những chiếc kim trên mình Nhím dựng lên nhọn hoắt. Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may.

*(Trích “Những chiếc áo ấm”, Võ Quảng)*

**Câu 1: Thể loại của đoạn trích trên là:**

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại C. Truyện truyền thuyết D. Truyện ngắn

**Câu 2: Đoạn trích trên được kể bằng lời của ai?**

* 1. Lời của người kể chuyện B. Lời của nhân vật Nhím

C. Lời của nhân vật Thỏ D. Lời của Nhím và Thỏ

**Câu 3: Nhận xét nào nêu lên đặc điểm của nhân vật trong văn bản trên?**

A. Nhân vật là loài vật, sự vật được nhân cách hóa như con người.

B. Nhân vật là loài vật, sự vật có liên quan đến lịch sử.

C. Nhân vật là loài vật, sự vật có những đặc điểm kì lạ.

D. Nhân vật là loài vật, sự vật gắn bó thân thiết với con người như bạn.

**Câu 4: Em hiểu nghĩa của từ “*tròng trành*” trong câu “*Tấm vải rơi tròng trành trên ao nước.”* là**

A. quay tròn, không giữ được thăng bằng. B. ở trạng thái nghiêng qua nghiêng lại.

C. ở trạng thái nghiêng qua nghiêng lại, không giữ được thăng bằng.

D. ở trạng thái quay tròn, nghiêng qua nghiêng lại.

**Câu 5: Thỏ đã gặp sự cố gì trong đoạn trích trên?**

A. Bị ngã khi cố với một chiếc khăn. B. Tấm vải của Thỏ bị gió cuốn đi, rơi trên ao nước.

C. Bị thương khi cố khều tấm vải mắc trên cây. D. Đi lạc vào một nơi đáng sợ.

**Câu 6: Có bao nhiêu từ láy trong đoạn văn sau?**

***“Gió bấc thổi ào ào qua khu rừng vắng. Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật. Mưa phùn lất phất… Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dệt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay đi vun vút.”*** A. Bốn từ B. Năm từ C. Sáu từ D. Bảy từ

**Câu 7: Từ ghép trong câu văn “*Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may*” là những từ nào?**

A. Nhím rút, tấm vải B. Một chiếc, để may C. Chiếc lông, tấm vải D. Lông nhọn, trên mình **Câu 8: Điền từ thích hợp vào chỗ trống trong lời nhận xét sau để thể hiện đúng nhất thái độ của Nhím đối với Thỏ qua câu nói “*Thế thì gay go đấy! Trời rét, không có áo khoác thì chịu sao***

***được*?”** Nhím cho Thỏ.

A. Lo sợ B. Lo lắng C. Lo âu D. Lo ngại

**Câu 9** *(1.0 điểm)*: Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong câu văn sau “*Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật*”.

**Câu 10** *(2.0 điểm)*: Từ hành động của các nhân vật trong đoạn trích, em rút ra được những bài học đáng quý nào?

**Phần II. Làm văn** *(4.0 điểm)*

Viết bài văn kể lại trải nghiệm một lần em giúp đỡ người khác hoặc nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh.

# ĐỀ 10

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu**

Một hôm đàn Kiến phát hiện một chú Ong nhỏ bị thương đang nằm dưới khóm hoa hồng trong vườn. Ong nhỏ không bay được nữa, đang nằm rên la vì đau. Đàn Kiến tốt bụng ngay lập tức cố gắng nhấc Ong nhỏ lên, tìm cách đưa về nhà.

Vài hôm sau, Ong nhỏ đã hồi phục sức khỏe, lại có thể bay lượn tung tăng trong vườn hoa như trước.

Ong nhỏ không quên ơn cứu mạng của đàn Kiến. Việc đầu tiên nó làm sau khi khỏi là tặng đàn Kiến một lẵng hoa đầy mật. Nó nói: “Các bạn Kiến, cảm ơn các bạn đã cứu tôi. Đây là mật hoa tươi tôi tặng các bạn, xin hãy nhận lấy, mong các bạn sẽ thích”. Đàn Kiến thấy Ong nhỏ chân thành quá liền nhận món quà đáng quý rồi cùng Ong nhỏ thưởng thức mật hoa ngọt thơm.

*(Trích Mật hoa thơm ngọt, Trương Thái - NXB Thanh niên, 2018)*

1. **Đoạn trích trên thuộc thể loại nào?**

A. Bút ký B. Truyện đồng thoại C. Hồi kí D. Truyện ngắn

1. **Ai là người kể chuyện trong đoạn trích?**

A. Ong nhỏ B. Đàn Kiến C. Ong nhỏ và đàn Kiến D. Người kể giấu mặt

1. **Phương án nào nêu đầy đủ nhất các sự việc chính trong đoạn trích trên?**
   1. Ong nhỏ bị thương; đàn Kiến giúp đỡ; Ong nhỏ nói lời cảm ơn; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.
   2. Ong nhỏ bị thương; đàn Kiến giúp đỡ; Ong nhỏ tặng mật; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.
   3. Ong nhỏ bị thương, đàn Kiến giúp đỡ; Ong nhỏ tặng mật và nói lời cảm ơn; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.
   4. Ong nhỏ bị thương, đàn Kiến giúp đỡ, Ong nhỏ có thể bay lượn như trước; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.
2. **Trong câu văn: “*Vài hôm sau, Ong nhỏ đã hồi phục sức khỏe, lại có thể bay lượn tung tăng trong vườn hoa như trước*.” có mấy từ láy?**

A. 1 từ B. 2 từ C. 3 từ D. Không có từ nào.

1. **Biện pháp tu tù nào được sử dụng trong câu văn: *“Ong nhỏ không bay được nữa, đang nằm rên la vì đau.”*?** A. Nhân hoá B. So sánh C. Ẩn dụ D. Hoán dụ
2. **Tại sao đàn Kiến lại giúp đỡ chú Ong nhỏ?**
   1. Vì Ong nhỏ đáng yêu. B. Vì Ong nhỏ đang nằm dưới khóm hoa hồng.

C. Vì Ong nhỏ không bay được nữa. D. Vì đàn Kiến tốt bụng và Ong nhỏ đang bị thương.

1. **Trong câu: Nó nói: *“Các bạn Kiến, cảm ơn các bạn đã cứu tôi. Đây là mật hoa tươi tôi tặng các bạn, xin hãy nhận lấy, mong các bạn sẽ thích.”,* dấu ngoặc kép dùng để làm gì?**
   1. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật. B. Đánh dấu ý nghĩ của nhân vật.

C. Đánh dấu từ ngữ dùng với ý nghĩa đặc biệt. D. Dấu ngoặc kép dùng phía cuối câu.

1. **Hành động tặng đàn Kiến lẵng hoa đầy mật giúp em hiểu gì về Ong nhỏ?**
   1. Ong nhỏ thể hiện sự hào phóng. B. Ong nhỏ thể hiện lòng thơm thảo.

C. Ong nhỏ thể hiện lòng biết ơn với đàn Kiến. D. Ong nhỏ thể hiện sự quan tâm với đàn Kiến.

1. **(1,0 điểm) Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau:**

*Đàn Kiến tốt bụng ngay lập tức cố gắng nhấc Ong nhỏ lên, tìm cách đưa về nhà.*

1. **(1,0 điểm)** Qua đoạn trích trên, tác giả đã gửi gắm đến người đọc những thông điệp gì? Trình bày trong khoảng 3-5 dòng.

# ĐỀ 11

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) : Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

# ĐỐM VÀ MUN

Chó, mèo chả mấy khi thân nhau. Đốm và Mun cũng vậy. Hai đứa ở chung nhà mà thỉnh thoảng lại gây chuyện cãi lộn. Có lần thằng mèo đáng ghét nổi cơn khùng, cào một nhát sứt tai Đốm. Đốm tức mình, ngoạm đuôi nó. Cậu mèo phát hoảng, gào lên rồi co cẳng nhảy tót qua rào.

Biết Đốm định ra bờ ao chơi với lũ bướm, Mun vẫn nằm chắn ngang, lông xù lên:

- Grừ ! Grừ...ừ...ừ...

“Nó dọa mình.” – Đốm nghĩ.

Loay hoay thêm một lúc rồi Đốm cũng nghĩ ra cách. Nó đứng cách Mun một đoạn vừa đủ xa, đánh tiếng:

* Ắng ắng !
* Grừ ! Grừ...ừ...ừ... – Mun vẫn gừ gừ trong họng, ý muốn hỏi: “Ắng ắng cái gì? Tao biết tỏng mày định xin xỏ tao rồi”.

Đốm không xin xỏ. Đốm chỉ muốn tỏ ra mình cũng biết phép lịch sự:

* Xin lỗi. Đằng ấy làm ơn nằm xích ra tí. Được không?

Mun bỗng im, không gừ gừ nữa. Nó thấy lạ. Xưa nay chưa khi nào Đốm nhã nhặn với nó như thế. Giờ nghe cái giọng ấy cũng mát ruột. Nó lẳng lặng vươn vai, tránh sang bên.

* Cảm ơn đằng ấy nhiều! – Đốm nói.

Mun vểnh cả hai tai lên nghe. Rồi chẳng ai xui, nó cũng buột miệng đáp lễ:

* Không có gì.

Đốm vui vẻ chạy vụt ra bờ ao nô với lũ bướm. Đến trưa còn có chuyện ngạc nhiên hơn.

Mun nằm lim dim trên hè nhìn ra vườn. Đốm mon men đến bên. Mun không xù lông, còn Đốm cũng không ắng ắng đánh tiếng. Cả hai im lặng, ngắm những bông hoa chiều tàn tím biếc chân giậu trúc.

* Sao lại gọi là hoa chiều tàn? – Đốm hỏi.
* Là bởi vì trưa nở, chiều tàn. – Mun giải thích.
* Ờ. Đằng ấy giỏi thật. Gì cũng biết.

Mun được khen phổng mũi, cao hứng nói tiếp:

* Còn hoa mười giờ, thì cứ đúng mười giờ là nở bung. Đang chuyện hoa, Mun lại bất ngờ lái sang chuyện khác:
* Meo, meo!... Chúc mừng năm mới! Đốm giật mình:
* Đã năm mới rồi cơ à?
* Chứ gì nữa. Năm cũ hết thì năm mới đến. Họ nhà mèo chúng tớ tính ngày tháng chuẩn lắm.

Thấy Đốm lặng im nghe, Mun được thể:

* Chúng tớ phát minh ra lịch chớ bộ!

Xạo tí cho vui, chả chết ai. Nhưng câu tiếp theo thì cu cậu nói thật:

* Năm nay là năm Tuất, năm của cậu đấy. Chúc mừng cậu.

Đốm sướng mê. Quả thật nó đã nghe mọi người nói năm nay là Mậu Tuất, năm tuổi của nó.

* Ôi! Cảm ơn đằng ấy nhiều.

Vừa nói nó vừa nhích lại, sát bên Mun. Hai đứa liếc nhau.

“Bộ đầm lốm đốm hoa của con bé này đẹp tuyệt.” – Mun nghĩ. “Cậu chàng có chiếc áo lông mượt ghê.” – Đốm nghĩ.

“Ngồi với nhau thế này thích hơn là ngồi một mình.” – cả hai cùng nghĩ.

( Trích “***Xóm bờ giậu***” – Trần Đức Tiến)

## Câu 1. Văn bản được viết theo thể loại nào?

A. Truyện cổ tích B. Truyền thuyết C. Truyện ngụ ngôn D. Truyện đồng thoại

## Câu 2. Nhận xét nào nêu lên đặc điểm của nhân vật trong văn bản?

A. Nhân vật là loài vật, sự vật được nhân cách hóa như con người.

B. Nhân vật là loài vật, sự vật có liên quan đến lịch sử.

C. Nhân vật là loài vật, sự vật có những đặc điểm kì lạ.

D. Nhân vật là loài vật, sự vật gắn bó thân thiết với con người.

## Câu 3. Văn bản sử dụng ngôi kể nào?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai C. Ngôi thứ ba D. A và C

## Câu 4. Nhân vật chính trong văn bản là ai?

A. Đốm và lũ bướm B. Đốm và Mun

C. Mun và hoa chiều tàn D. Mun và hoa mười giờ

## Câu 5. Lựa chọn phương án khái quát đúng diễn biến thái độ, cảm xúc của hai nhân vật chính.

A. thân thiết - ghét bỏ - thân thiết B. ghét bỏ - thân thiết - ghét bỏ

C. thân thiết - làm lành - xa lạ D. ghét bỏ - làm lành - thân thiết

## Câu 6. Đốm và Mun ở chung nhà nhưng chẳng thân, lại còn cãi lộn với nhau. Khi Đốm muốn ra bờ ao chơi, Mun xù lông lên và nằm chắn ngang. Nhưng sau đó bạn lại *“lẳng lặng vươn vai, tránh sang bên”.* Vì sao Mun lại thay đổi như vậy?

A. Vì Đốm xin Mun nằm xích ra B. Vì Đốm nói những lời nhã nhặn

C. Vì Đốm dọa Mun khiến Mun sợ D. Vì Mun muốn tỏ ra mình lịch sự

**Câu 7. Từ láy *“lim dim”* trong câu “*Mun nằm lim dim trên hè nhìn ra vườn*.*”* có tác dụng**

A. Miêu tả hành động của Mun B. Miêu tả hình dáng của Mun

C. Miêu tả trạng thái của Mun D. Miêu tả cảm xúc của Mun

## Câu 8. Phép nhân hóa không được sử dụng trong câu văn nào dưới đây?

A. Đốm vui vẻ chạy vụt ra bờ ao nô với lũ bướm.

B. Mun bỗng im, không gừ gừ nữa.

C. Cậu mèo phát hoảng, gào lên rồi co cẳng nhảy tót qua rào.

D. Mun nằm lim dim trên hè nhìn ra vườn.

**Câu 9.** Kết thúc câu chuyện, tác giả kể : *“Ngồi với nhau thế này thích hơn là ngồi một mình.”*

– cả hai cùng nghĩ. Theo em điều gì sẽ xảy ra với Đốm và Mun sau suy nghĩ đó?

**Câu 10.** Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc văn bản.

**ĐỀ 12**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) CHIẾC LÁ**

Chim sâu hỏi chiếc lá:

* Lá ơi! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi!
* Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.
* Bạn đừng có giấu! Nếu bình thường vậy, sao bông hoa kia lại có vẻ rất biết ơn bạn?
* Thật mà! Cuộc đời tôi rất bình thường. Ngày nhỏ, tôi là một búp non. Tôi lớn dần lên thành một chiếc lá và cứ là chiếc lá như thế cho đến bây giờ.
* Thật như thế sao? Đã có lần nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vầng mặt trời đem lại niềm vui cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác gió thường rì rầm kể suốt đêm chưa?
* Chưa! Chưa một lần nào tôi biến thành một thứ gì khác tôi cả. Suốt đời tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi, bình thường.
* Thế thì chán thật! Bông hoa kia đã làm tôi thất vọng. Hoa ơi, bạn chỉ khéo bịa chuyện.

- Tôi không bịa chút nào đâu. Mãi mãi tôi kính trọng những chiếc lá bình thường như thế.

Chính nhờ họ mới có chúng tôi – những hoa, những quả, những niềm vui mà bạn vừa nói đến.

*(Trần Hoài Dương –* ***Những truyện hay viết cho thiếu nhi*** *– NXB Kim Đồng.2020)*

**Câu 1**. **Tác phẩm *“Chiếc lá”* của Trần Hoài Dương thuộc thể loại nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A**.** Truyện ngắn | B. Truyện dài | C. Truyện đồng thoại | D. Thơ trữ tình |

**Câu 2**. **Dòng nào dưới đây nêu đúng ngôi kể và người kể trong câu chuyện?**

1. Ngôi kể thứ nhất, chim sâu là người kể chuyện C. Ngôi kể thứ nhất, người kể giấu mặt
2. Ngôi kể thứ nhất, chiếc lá là người kể chuyện D. Ngôi kể thứ ba, người kể giấu mặt

**Câu 3. Câu chuyện gồm có những nhân vật nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A**.** Chim sâu, chiếc lá, bông hoa | B. Chim sâu, quả, bông hoa |
| C. Chiếc lá, bông hoa, quả | D. Chiếc lá, chim sâu, con người |

**Câu 4. Các nhân vật trong câu chuyện trở nên có hồn, gần gũi hơn với con người nhờ việc sử dụng biện pháp tu từ nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Nhân hóa | B. So sánh | C. Liệt kê | D. Ẩn dụ |

**Câu 5**. **Từ *“bình thường”* có nghĩa là?**

1. Rất thường, không có gì đặc sắc, đặc biệt (hàm ý chê)
2. Ở mức độ cao, đến mức thấy khác thường, thấy ngạc nhiên
3. Không phải thường lệ, không giống như thường lệ D. Không có gì khác thường, không có gì đặc biệt

**Câu 6**. **Hình ảnh *“ngôi sao”, “vầng mặt trời”* trong những câu chuyện mà bông hoa nhắc đến tượng trưng cho những cuộc sống như thế nào?**

|  |
| --- |
| A. Cuộc sống bình lặng, giản đơn, giấu mình C. Cuộc sống kì diệu, vĩ đại, tỏa sáng |
| B. Cuộc sống tươi sáng, rạng ngời, vui vẻ D. Cuộc sống đơn giản, âm thầm nhưng tỏa sáng |

**Câu 7. Nhận xét nào sau đây nêu đúng đặc điểm chiếc lá trong câu chuyện?**

1. Nhỏ bé, khiêm tốn, sống một cuộc đời tươi đẹp, rực rỡ, đầy hương sắc
2. Nhỏ bé, khiêm tốn, sống một cuộc đời bình dị nhưng rất ý nghĩa
3. Nhỏ bé nhưng kiêu căng, sống một cuộc đời rất bình thường
4. Nhỏ bé, bình dị, sống không hòa hợp với các sự vật xung quanh

**Câu 8**. **Vì sao bông hoa lại kính trọng những chiếc lá?**

1. Vì nhờ chiếc lá mà hoa đẹp, lộng lẫy hơn
2. Vì nhờ có chiếc lá mới có hoa, có quả, có những niềm vui
3. Vì lá không đẹp bằng những bông hoa D. Vì nhờ hoa mà mới có lá, có quả, có những niềm vui **Câu 9**. Theo em, vì sao chim sâu lại hỏi chiếc lá: *“Đã có lần nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vầng mặt trời đem lại niềm vui cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác gió thường rì rầm kể suốt đêm chưa?”*

**Câu 10**. Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.

# THƠ LỤC BÁT

**ĐỀ 1**

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm) GỬI TỚI ĐẢO XA**

Trên bản đồ chỉ là những chấm xanh Mà thiêng liêng trong tim gợi nhớ Ơi đảo xa những đêm không ngủ Đảo quê hương, đảo của ta ơi

Cờ đỏ tung bay rực rỡ giữa trùng khơi Bốn bề gió và sóng tung bọt trắng

Ta nâng niu từng giọt mưa, giọt nắng Bình minh lên trên mảnh đất yêu thương

Giữ bình yên cho cuộc sống hậu phương Như mắt biển kiêu hãnh trong giông bão

Ước sớm lại được ra với đảo

Ngắm giọt sương trên cành lá long lanh.

*(Theo Nguyễn Trọng Hoàn để lại, Nguyễn Trọng Hoàn, NXB Công an nhân dân, 2021, tr.252)*

**Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Thơ cách luật | B. Thơ tự do | C. Thơ lục bát | D. Thơ 7 chữ |

**Câu 2. Từ *“xanh”* trong câu thơ đầu của bài thơ trên với từ *“xanh”* trong câu nào sau đây là từ đa nghĩa**?

1. “Trái khế còn **xanh**, hái ở vườn nhà C. “Chân mây, mặt đất một màu **xanh xanh.”**

Mẹ mang về nấu canh chua cá lóc”

1. “Ngôi nhà như trẻ nhỏ D. “Cánh hoa lan trắng ngần giữa vòm lá **xanh** non.” Lớn lên với trời **xanh”**

**Câu 3. Từ nào sau đây trong bài thơ trên là từ mượn?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. long lanh | B. nâng niu | C. hậu phương | D. cành lá |

**Câu 4. Từ *“đảo”* trong câu văn *“Họ đã đảo ngược tình thế của trận chiến đấu*.” và từ *“đảo”***

**trong câu thơ *“Ơi đảo xa những đêm không ngủ”* là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. từ đa nghĩa. | B. từ trái nghĩa. | C. từ láy. | D. từ đồng âm. |

**Câu 5. Từ “*mắt”* trong *“mắt biển”* được hiểu theo nghĩa nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nghĩa gốc  C. Nghĩa ẩn dụ | B. Nghĩa chuyển  D. Cả nghĩa gốc và nghĩa chuyển |

**Câu 6. Chỉ ra tác dụng của biện pháp nhân hóa trong câu thơ sau:**

Ơi đảo xa những đêm không ngủ Đảo quê hương, đảo của ta ơi

|  |  |
| --- | --- |
| A. Làm cho sự vật trở lên gần gũi, sinh động.  C. Làm cho câu thơ sinh động gợi hình, gợi cảm. | B. Nhấn mạnh đối tượng được nói đến trong câu thơ.  D. Làm câu thơ giàu nhịp điệu có hồn. |

**Câu 7.** Đâu **không phải** dấu hiệu hình thức giúp em nhận ra “**Gửi tới đảo xa”** là một văn bản thơ?

1. Có hình thức cấu tạo đặc biệt, các câu được viết thành dòng, các dòng gộp thành các khổ.
2. Các câu súc tích, ngắn gọn, ngôn ngữ hàm súc, có hiệp vần giữa các câu.
3. Số chữ trong văn bản không nhiều, mỗi câu, mỗi dòng trung bình 7 – 10 chữ.
4. Số chữ trong văn bản nhiều, câu văn dài.

**Câu 8. Trong khổ thơ thứ 2 của bài thơ có những từ láy nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. thiêng liêng, tung bay, nâng niu  C. rực rỡ, nâng niu | B. bốn bề, nâng niu, bình minh  D. rực rỡ, bốn bề, yêu thương |

**Câu 9.** Qua bài thơ, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì?

**Câu 10.** Em cần làm gì để góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo nước ta?

**PHẦN II. VIẾT (4 điểm) :** Em hãy kể lại một chuyến đi đáng nhớ của mình.

## I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

**ĐỀ 2 Thơ lục bát - Văn 6**

Mẹ ru khúc hát ngày xưa

Qua bao nắng sớm chiều mưa vẫn còn Chân trần mẹ lội đầu non

Che giông giữ tiếng cười giòn cho ai… Vì ai chân mẹ giẫm gai

Vì ai tất cả vì ai dãi dầu Vì ai áo mẹ phai màu

Vì ai thao thức bạc đầu vì ai?

**(*Trích Ca dao và mẹ- Đỗ Trung Quân*)**

**Câu 1** (0,5 điểm). Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2** *(0,5 điểm):* Xác định phương thức biểu đạt trong đoạn thơ.

**Câu 3**(0,5 *điểm*) Nghĩa cử từ “dãi dầu” trong bài thơ được hiểu như thế nào?

**Câu 4** ( 0,5 *điểm*) Những hình ảnh quen thuộc nào về mẹ được nhắc đến trong đoạn trích? **Câu 5** *(1,0):* Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ?

**Câu 6** (1,0 điểm). Qua đoạn thơ em hiểu tác giả muốn nhắn gửi điều gì đối với mỗi chúng ta? **Câu 7** (1,0 điểm). Hình ảnh nào trong đoạn thơ trên gợi cho em nhiều cảm xúc nhất, hãy diễn tả cảm xúc đó bằng một đoạn văn ngắn (5-7 dòng)

## ĐỌC (6.0 điểm)

**ĐỀ 3 Thơ lục bát - Văn 6 Mẹ ốm**

(Trần Đăng Khoa, trích tập thơ *Góc sân và khoảng trời,* NXB Văn hóa dân tộc, 1999)

|  |  |
| --- | --- |
| **1.** Cánh màn khép lỏng cả ngày Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm trưa.  Nắng mưa từ những ngày xưa Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan. | **3.** Khắp người đau buốt, nóng ran Mẹ ơi! Cô bác xóm làng đến thăm. Người cho trứng, người cho cam  Và anh y sĩ đã mang thuốc vào. |
| **2.** Sáng nay trời đổ mưa rào  Nắng trong trái chín ngọt ngào bay hương.  Cả đời đi gió đi sương  Bây giờ mẹ lại lần giường tập đi. | **4.** Mẹ vui con có quản gì  Ngâm thơ kể chuyện, rồi thì múa ca Rồi con diễn kịch giữa nhà  Một mình con sắm cả ba vai chèo.  *(1970)* |

**Câu 1. Đoạn thơ trên thuộc thể thơ nào?**

A. Thơ tự do B. Thơ 5 chữ C. Thơ lục bát D. Thơ thất ngôn tứ tuyệt

**Câu 2. Chỉ ra trạng ngữ trong câu thơ sau:**

*Sáng nay trời đổ mưa rào*

*Nắng trong trái chín ngọt ngào hương bay.*

A. Nắng B. Sáng nay C. Mưa rào D. Trái chín

**Câu 3. Từ nào trong các từ sau đây là từ láy?**

A. Ngọt ngào B. Nắng C. Đổ mưa D. Hương bay

**Câu 4. Xác định cách ngắt nhịp của câu lục và câu bát trong hai câu thơ sau:**

“Cả đời đi gió đi sương

Bây giờ mẹ lại lần giường tập đi.”

A. 2/2/2 và 2/2/4 B. 4/2 và 2/2/4 C. 2/2/2 và 2/4/2 D. 2/2/2 và 4/4

**Câu 5. Hình ảnh nào sau đây được nhắc đến trong đoạn trích trên?**

A. Cha B. Bà C. Ông D. Mẹ

**Câu 6. Em hiểu nghĩa ẩn dụ của từ “*Nắng mưa”* trong câu thơ sau như thế nào?**

*“Nắng mưa từ những ngày xưa Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan”*

* 1. Chỉ sự gian nan khó nhọc trong cuộc đời của mẹ
  2. Chỉ hiện tượng nắng mưa của thời tiết.
  3. Nói đến sự vất vả cơ cực của người cha. D. Chỉ sự cần cù làm việc đề chăm sóc cho con.

**Câu 7.** Qua đoạn thơ trên, nhà thơ đã bày tỏ cảm xúc gì khi viết về mẹ?

* + 1. Niềm vui khi được sống trong tình yêu thương của mẹ.
    2. Lòng biết ơn, tình yêu thương của người con đối với mẹ.
    3. Tình cảm xót thương của người con đối với mẹ. D. Tình yêu mến, tự hào khi có mẹ.

**Câu 8.** Em hiểu như thế nào về nội dung hai câu thơ:

“*Cánh màn khép lỏng cả ngày*

Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm trưa.”

1. Người mẹ bị ốm nặng. B. Người nông dân lao động vất vả một nắng hai sương.

C. Ruộng vườn nhà cửa vắng vẻ, không có bàn tay mẹ chăm sóc.

D. Người cha bị ốm; Ruộng vườn vắng cha không người chăm sóc.

**Câu 9.** Trình bày suy nghĩ của em về vai trò của người mẹ đối với cuộc sống mỗi người?

**Câu 10.** Qua đoạn thơ trên em rút ra bài học gì cho bản thân?

1. **TẬP LÀM VĂN (4.0 điểm)** : **Cuộc đời mỗi người là những trải nghiệm thú vị và đáng nhớ. Hãy viết một bài văn kể lại kỉ niệm mà em nhớ nhất. Tuổi thơ mỗi con người đều có những kỉ niệm vui buồn. Mỗi kỉ niệm là một trải nghiệm thú vị và đáng nhớ của chúng ta. Hãy viết một bài văn kể lại kỉ niệm khó quên đó.**

**ĐỀ 4 PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

# MẸ

Lặng rồi cả tiếng con ve Con ve cũng mệt vì hè nắng oi

Nhà em vẫn tiếng ạ ời

Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru Lời ru có gió mùa thu

Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về Những ngôi sao thức ngoài kia Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con Đêm nay con ngủ giấc tròn

Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.

*(Trần Quốc Minh)*

**Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?**

**Câu 2: Bài thơ trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào ? Câu 3: Người được nhắc đến trong bài thơ là ai?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Bốn chữ. | B. Năm chữ. | C. Lục bát. | D. Tự do. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tự sự. | B. Biểu cảm. | C. Miêu tả. | D. Nghị luận. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tác giả. | B. Bà ngoại. | C. Mẹ. | D. Em bé. |

**Câu 4: Câu thơ nào cho biết đêm hè rất oi ả?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Con ve cũng mệt vì hè nắng oi. | B. Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về. |
| C. Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru. | D. Mẹ là ngọn gió của con suốt đời. |

**Câu 5: Thời tiết trong bài thơ có đặc điểm gì?**

A. Rất mát mẻ B. Oi bức, nóng nực C. Mưa nhiều. D. Bão.

**Câu 6: Hình ảnh mẹ thức vì con được so sánh với điều gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Còn hơn cả mặt trời rực nắng.  B. Hơn cả những vì sao đang thức trên bầu trời. | C. Tròn trịa và đẹp đẽ hơn ánh trăng.  D. Như cơn gió mùa thu. |

**Câu 7: Dòng nào giải thích đúng nhất nghĩa của từ “ nắng oi” ?**

* 1. Nắng nóng, không có gió, rất khó chịu. B. Nắng, có gió mát.

C. Vừa nắng vừa mưa. D. Vừa nắng vừa râm mát

**Câu 8: Nội dung chính của bài thơ nói lên điều gì?**

1. Thời tiết nắng nóng khiến cho những chú ve cảm thấy mệt mỏi.
2. Nỗi vất vả, cực nhọc của mẹ khi nuôi con và tình yêu thương vô bờ của mẹ dành cho con.
3. Mẹ phải làm việc vất vả để có tiền nuôi con ăn học.
4. Bạn nhỏ đã biết làm những việc vừa sức mình để giúp đỡ mẹ.

**Câu 9:** Từ những câu thơ trên, em cảm nhận như thế nào về vai trò và tình cảm của cha mẹ đối với chúng ta?

**Câu 10:** Em hãy rút ra bài học về bổn phận và trách nhiệm của đạo làm con sau khi đọc bài thơ trên.

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn trình bày ý kiến của em về nhận xét sau: “ Tình mẫu tử là tình cảm thiêng liêng nhất của mỗi con người”.

# ĐỌC HIỂU: (6.0 ĐIỂM)

**ĐỀ 5**

Bao nhiêu khổ nhọc cam go

Đời cha chở nặng chuyến đò gian nan!

Nhưng chưa một tiếng thở than Mong cho con khỏe, con ngoan vui rồi

Cha như biển rộng mây trời

Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!

*(Ngày của cha – Phan Thanh Tùng)*

**Câu 1**: **Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?** (1)

A. Lục bát B. Tự do C. Bốn chữ D. Năm chữ

**Câu 2**: **Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ trên là**: (3)

* + 1. tự sự B. biểu cảm C. miêu tả A. nghị luận

**Câu 3: Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu thơ: *“Cha như biển rộng mây trời”*? (4)**

A. So sánh B. Nhân hóa C. Ẩn dụ D. Hoán dụ

**Câu 4**: **“*Cam go*” nghĩa là gì?(**7)

A. Vất vả B. Khó khăn C. Gian khổ, vất vả D. Cực nhọc

**Câu 5:** Từ “*Gian nan*” trong câu : “*Đời cha chở nặng chuyến đò gian nan*” là từ loại nào? 4

A. Từ láy B. Từ ghép C. Từ đơn D. Từ phức

## Câu 6: Nội dung chủ đề của bài thơ trên là gì? (5)

1. **Ca ngợi công lao của cha to lớn B.** Ca ngợi tình bà cháu

C. Ca ngợi tình bạn bè D. Ca ngợi tình anh em

**Câu 7**: **Câu “*Bao la nghĩa nặng đời đời con mang”* muốn nhắc nhở con điều gì?** (5)

A. Làm người phải biết quý trọng tình cảm gia đình.

B. Làm con phải luôn khắc ghi công ơn của cha.

C. Làm con phải dành tình cảm thật nhiều cho cha.

D. Cha là người quan trọng nhất trong gia đình.

## Câu 8: Tác giả đã so sánh công ơn của người cha với hình ảnh nào? (6)

A. Trời cao B. Biển trời C. Sông núi D. Biển rộng mây trời

**Câu 9**: Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua đoạn thơ là gì? (8)

**Câu 10**: Qua đoạn thơ, em rút ra được bài học gì cho bản thân? (9)

## VIẾT (4.0 điểm)

**Phần I. Đọc hiểu** *(6,0 điểm)*

# ĐỀ 5.1

Bao nhiêu khổ nhọc cam go

Đời cha chở nặng chuyến đò gian nan!

Nhưng chưa một tiếng thở than Mong cho con khỏe, con ngoan vui rồi.

Cha như biển rộng, mây trời Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!

( *Ngày của Cha,* Phan Thanh Tùng, *https://www.danhgiatot.vn*)

**Câu 1**: Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Ngũ ngôn B. Lục bát C. Song thất lục bát D. Thơ tự do

## Câu 2: Chủ đề của đoạn thơ là gì?

* + 1. Tình cảm gia đình B. Tình yêu quê hương

C. Tình mẫu tử D. Tình phụ tử

## Câu 3: Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ là gì?

A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

## Câu 4: Đoạn thơ có cấu tạo gồm:

1. Hai câu lục (6 tiếng) và bốn câu bát (8 tiếng)
2. Ba câu lục (6 tiếng) và ba câu bát (8 tiếng)
3. Bốn câu lục (6 tiếng) và hai câu bát (8 tiếng)
4. Năm câu lục (6 tiếng) và một câu bát (8 tiếng)

## Câu 5: Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ nào ?

*“Bao nhiêu khổ nhọc cam go*

*Đời cha chở nặng chuyến đò gian nan!”*

## Câu 6: Từ “*gian nan*” trong câu thơ trên có nghĩa là gì? Câu 7: Đoạn thơ trên gửi đến chúng ta thông điệp gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. So sánh | B. Ẩn dụ | C. Hoán dụ | D. Nhân hóa |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Gian truân. | B. Gian khó. | C. Gian lao. | D. Gian khổ. |

1. Người cha có công lao rất lớn, luôn yêu thương, hi sinh, mong con được sống thật tốt nên người con phải biết kính trọng, yêu quý, báo đáp lại công lao của người cha.
2. Người cha mong muốn con sống tốt, dành hết tình yêu thương cho đứa con của mình, ca ngợi, đề cao tình cảm bao la của người cha dành cho con.
3. Người cha mong con luôn sống ngoan, vui khỏe, sẵn sàng gánh hết những khó khăn cho con, thể hiện tình yêu thương cha-con trong cuộc đời của mỗi người.
4. Người cha luôn quan tâm con, luôn yêu thương và mong con sống tốt, nên người, lên án những người con bất hiếu với cha mình.

**Câu 8: Theo tác giả, trong đoạn thơ, người cha “*Bao nhiêu khổ nhọc cam go”,* nhưng chỉ mong điều gì?**

* 1. Mong cho con khỏe B. Mong cho con ngoan

C. Mong cho con khỏe, con ngoan D. Mong cho con tốt

**Câu 9.** Nếu em có người bạn xem nhẹ tình cảm của cha mẹ, em sẽ khuyên bạn như thế nào?

**Câu 10.** Từ đoạn thơ trên, em cần làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với cha mẹ?

**Phần II. Viết** *(4,0 điểm) :* Hãy viết một bài văn (khoảng 01 trang giấy kiểm tra) kể lại một trải nghiệm của bản thân mà em nhớ mãi.

1. **Đọc hiểu (10 điểm)**

# ĐỀ 6

## Tình mẹ

Ru con giấc ngủ trong nôi Ngọt ngào lời mẹ à ơi tháng ngày

Gió về từ những bàn tay

Lời ru của mẹ đong đầy giấc con À ơi hình bóng nước non

Có con sáo sậu, đậu mòn cành đa Dịu dàng câu hát dân ca

Giọt mồ hôi mặn chắt ra lúa vàng Xanh xanh là luỹ tre làng

Dòng sông biêng biếc bên hàng phi lao Ấm lòng con khúc ca dao

Rót vào con những ngọt ngào thương yêu Thương sao làn khói lam chiều

Từ mái rạ chốn quê nghèo bay lên Ngủ yên, con nhé ngủ yên

À ơi… tiếng mẹ dịu hiền ru con…

*(Lại Văn Hạ)*

## Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là?

A. Biểu cảm B. Miêu tả C. Tự sự D. Nghị luận

## Câu 2. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thể thơ tự do B. Thể thơ tám chữ C. Thể thơ lục bát D. Thể thơ sáu chữ

**Câu 3. Dòng thơ: “*Ngủ yên, con nhé ngủ yên”* có mấy cụm động từ?**

A. Một cụm động từ C. Hai cụm động từ

B. Ba cụm động từ D.Bốn cụm động

**Câu 4. Từ *“biêng biếc”* trong câu*“Dòng sông biêng biếc bên hàng phi lao”* là từ loại nào?**

A. Danh từ B. Động từ C. Số từ D.Tính từ

## Câu 5. Chủ đề của bài thơ là gì ?

A. Tình yêu quê hương, đất nước B. Tình mẹ C. Tình anh em D. Tình cha.

**Câu 6. Biệp pháp tu từ hoán dụ *“giọt mồ hôi mặn”* trong câu thơ “*Dịu dàng câu hát dân ca / Giọt mồ hôi mặn chắt ra lúa vàng*” nhằm thể hiện điều gì ?**

A. Sự hăng say lao động của người nông dân

B. Niềm vui lao động của người nông dân

C. Sự chịu thương, chịu khó, vất vả của người nông dân

D. Niềm hạnh phúc khi đạt được thành quả của người nông dân

## Câu 7. Cảnh vật quê hương hiện lên như thế nào qua lời ru của mẹ trong hai câu thơ:

*“Xanh xanh là luỹ tre làng*

*Dòng sông biêng biếc bên hàng phi lao”*

A. Cảnh rực rỡ, tráng lệ, tươi vui. B. Cảnh mênh mông, bình dị, thân quen.

C. Cảnh tươi đẹp, thơ mộng, trữ tình. D. Cảnh tươi đẹp, mênh mông, bình dị.

## Câu 8. Nhận xét nào đúng về ý nghĩa lời ru của mẹ qua hai dòng thơ sau?

*“Gió về từ những bàn tay*

*Lời ru của mẹ đong đầy giấc con”.*

A. Lời ru của mẹ đưa con vào giấc ngủ say nồng, bồi đắp tâm hồn con.

B. Lời ru của mẹ động viên, khích lệ con nỗ lực vươn lên.

C. Lời ru của mẹ là khúc hát xua tan mệt mỏi trong lao động.

D. Lời ru của mẹ gợi nhắc những kỉ niệm tuổi thơ tươi đẹp.

**Câu 9.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong dòng thơ sau:

“*Ấm lòng con khúc ca dao / Rót vào con những ngọt ngào thương yêu”?*

**Câu 10.** Từ nội dung bài thơ, viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của quê hương đới với sự phát triển tâm hồn mỗi người?

1. **Phần viết**

**Đọc văn bản sau:**

**Đề 6.1**

“Cả đời ra bể vào ngòi

Mẹ như cây lá giữa trời nói rung Cả đời buộc bụng thắt lưng

Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng Đường đời còn rộng thênh thang Mà tóc đẹp đã bạc sang trắng trời

Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười

Mẹ vui vẫn để một đời nhớ thương Bát cơm và nắng chan sương

Đói no con mẹ sẻ nhường cho nhau Mẹ ra bới gió chân cầu

Tìm câu hát đã từ lâu dập vùi […]

Trở về với mẹ ta thôi

Giữa bao la một khoảng trời đắng cay…”

*(Đồng Đức Bốn – Trở về với mẹ ta thôi)*

**Câu 1**. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? **Câu 2**. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

**Câu 3.** Bài thơ là lời của ai ? Thể hiện cảm xúc về ai?

**Câu 4**. Chỉ ra cách gieo vần trong câu: “*Cả đời buộc bụng thắt lưng / Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng”*

**Câu 5**. Trong 4 từ sau đây từ nào không phải là từ ghép:

*Tơ vàng, đường đời ,thênh thang, nhớ thương?*

**Câu 6.** Hai câu thơ sau gợi lên hình ảnh người mẹ như thế nào?

*Cả đời buộc bụng thắt lưng*

*Mẹ như tằm nhả bỗng dưng tơ vàng*

**Câu 7**. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên ? **Câu 8**. Hình ảnh nào trong bài thơ gợi cho em nhiều cảm xúc nhất. Hãy diễn tả cảm xúc đó bằng đoạn văn (khoảng 3 đến 5 câu)

# ĐỀ 7

## PHẦN ĐỌC HIỂU (2.5 điểm): Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi TẤM LÒNG THẦY CÔ *(Tác giả: Phan Hạnh)*

Lòng thầy nhân hậu thanh cao, Bảng đen phấn trắng xiết bao nghĩa tình.

Thương tà áo trắng xinh xinh, Học trò tinh nghịch ánh nhìn thơ ngây.

Cho dù vất vả đắng cay,

Đứng trên bục giảng vẫn say với nghề.

Đâu cần hứa hẹn tuyên thề, Trái tim son đỏ đêm về trở trăn. Quyết tâm vượt mọi khó khăn Cho thuyền cập bến an toàn ai ơi.

Các em đi bốn phương trời, Dõi theo bạc tóc gởi lời yêu thương.

## Câu 1 : Dòng nào nêu nội dung khái quát của bài thơ?

1. Bài thơ ca ngợi lòng yêu nghề và những phẩm chất cao đẹp của thầy cô.
2. Bài thơ cho thấy những khó khăn mà thầy cô gặp phải trong công việc.
3. Bài thơ bày tỏ sự nhớ thương của học trò về những thầy cô giáo cũ của mình.
4. Bài thơ ca ngợi tình cảm yêu thương của học trò dành cho các thầy cô giáo.

## Câu 2 . Bài ca dao nào sau đây có ý nghĩa gần gũi với nội dung của bài thơ trên?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Anh em như thể chân tay  Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần. | C. Một cây làm chẳng nên non  Ba cây chụm lại nên hòn núi cao. |
| B. Muốn sang thì bắc cầu Kiều  Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy. | D. Bầu ơi thương lấy bí cùng  Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn. |

**Câu 3 . Dòng nào nêu chưa chính xác cảm xúc của người viết thể hiện trong bài thơ?**

A. Biết ơn thầy cô B. Kính yêu thầy cô C. Ngợi ca thầy cô D. Nhớ thương thầy cô

## Câu 4 . Đặc điểm về cách gieo vần của bài thơ trên là:

A. tiếng cuối cùng của những dòng bát vần với nhau.

B. tiếng cuối cùng của những dòng lục vần với nhau.

C. tiếng cuối dòng lục vần với tiếng thứ sáu dòng bát.

D. tiếng cuối dòng lục vần với tiếng cuối của dòng bát.

## Câu 5 . Đâu không phải là từ láy trong các từ sau?

A. xinh xinh B. hứa hẹn C. vất vả D. trở trăn

## Câu 6 . Trong hai dòng thơ dưới đây, những tiếng nào được gieo vần với nhau?

*Các em đi bốn phương trời*

*Dõi theo bạc tóc gởi lời yêu thương*

A. trời - lời B. gởi – lời C. phương – thương D. các - bạc

## Câu 7 (0.25 điểm). Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật nào trong dòng thơ “Cho thuyền cập bến an toàn ai ơi”?

A. Nhân hóa B. So sánh C. Hoán dụ D. Ẩn dụ

## Câu 8. Trong các từ sau, từ nào không phải là từ ghép?

A. hứa hẹn B. nghĩa tình C. đắng cay D. khó khăn

## Câu 9 . Hình ảnh “Trái tim son đỏ” biểu tượng cho điều gì ở thầy cô?

A. Công việc của thầy cô B. Tình cảm của thầy cô

C. Lòng yêu nghề của thầy cô D. Sự vất vả của thầy cô

## Câu 10 . Từ “nhân hậu” trong bài thơ trên có ý nghĩa là gì?

A. Hiền lành và thương người B. Chăm chỉ và siêng năng

C. Khoan dung và vị tha D. Công bằng và chính trực

# ĐỀ 8

**I. Đọc hiểu: 6,0 điểm** *:* **QUÊ HƯƠNG *(Nguyễn Đình Huân*)**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** - Quê hương là một tiếng ve Lời ru của mẹ trưa hè à ơi Dòng sông con nước đầy vơi  Quê hương là một góc trời tuổi thơ **2** - Quê hương ngày ấy như mơ Tôi là cậu bé dại khờ đáng yêu  Quê hương là tiếng sáo diều  Là cánh cò trắng chiều chiều chân đê **3** - Quê hương là phiên chợ quê Chợ trưa mong mẹ mang về bánh đa Quê hương là một tiếng gà  Bình minh gáy sáng ngân nga xóm làng | **4** - Quê hương là cánh đồng vàng  Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều Quê hương là dáng mẹ yêu  Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về **5** - Quê hương nhắc tới nhớ ghê Ai đi xa cũng mong về chốn xưa  Quê hương là những cơn mưa  Quê hương là những hàng dừa ven kinh **6** - Quê hương mang nặng nghĩa tình Quê hương tôi đó đẹp xinh tuyệt vời  Quê hương ta đó là nơi  Chôn rau cắt rốn người ơi nhớ về. |

**Câu 1: Bài thơ *Quê hương*** *(Nguyễn Đình Huân)* **được làm theo thể thơ nào?**

A. Tự do B. Sáu chữ C. Tám chữ D. Lục bát

**Câu 2: Bốn câu đầu của bài thơ gieo vần ở những tiếng nào?**

A. ve – ơi – vơi – tuổi - thơ B. ve – hè – ơi – vơi – trời

C. là – à - ơi – vơi – thơ D. là – à – con – trời - thơ

**Câu 3**: Cách ngắt nhịp nào đúng với các câu thơ sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quê hương/ là tiếng sáo diều Là cánh cò trắng /chiều chiều chân đê  Quê hương/ là phiên chợ quê  Chợ trưa mong mẹ/ mang về bánh đa | **B.** Quê hương là/ tiếng sáo diều Là cánh cò/ trắng chiều chiều/ chân đê  Quê hương là /phiên chợ quê  Chợ trưa mong/ mẹ mang về /bánh đa |
| **C.** Quê hương/ là tiếng/ sáo diều Là cánh /cò trắng/ chiều chiều/ chân đê  Quê hương/ là phiên /chợ quê  Chợ trưa/ mong mẹ /mang về /bánh đa | **D.** Quê hương là tiếng /sáo diều Là /cánh cò trắng chiều chiều /chân đê  Quê hương là phiên /chợ quê  Chợ trưa /mong mẹ/ mang về bánh đa |

**Câu 4: Ai là người thể hiện cảm xúc trong bài thơ?**

A. Người mẹ B. Người con C. Cậu bé D. Người ơi

**Câu 5: Câu thơ: “*Quê hương ngày ấy như mơ/ Tôi là cậu bé dại khờ đáng yêu*” sử dụng biện pháp tu từ nào?**

A. So sánh B. Nhân hóa C. Ẩn dụ D. Điệp từ

**Câu 6: Điệp từ “*quê hương*” trong bài thơ có những tác dụng gì?**

1. Gợi nhớ những kỉ niệm tuổi thơ
2. Gợi vẻ đẹp giản dị, sâu lắng của cảnh thiên nhiên và con người quê hương.
3. Gắn với hình ảnh người mẹ vất vả, tảo tần vì con. D. Cả A, B, C

**Câu 7: Gợi không gian mênh mông của cánh đồng, gợi dáng vẻ nhỏ bé nhưng mạnh mẽ của người mẹ trong chiều quê là tác dụng của từ láy nào?**

A**.** chiều chiều B. ngân nga C**.** liêu xiêu D. mênh mang

**Câu 8: Hình ảnh nào của quê hương không xuất hiện trong bài thơ?**

A. Dòng sông B. Hoa cau C. Cánh đồng D. Phiên chợ

**Câu 9:** Tác giả viết “*Quê hương là một góc trời tuổi thơ*”. Em có đồng ý với tác giả không? Vì sao? **Câu 10:** Qua bài thơ, tác giả Nguyễn Đình Huân muốn gửi đến chúng ta bức thông điệp gì? Hãy trình bày bức thông điệp đó bằng một đoạn văn khoảng 5-7 câu.

# ĐỀ 8.1

## I. ĐỌC – HIỂU: (6.0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **1 .** Quê hương là một tiếng ve Lời ru của mẹ trưa hè à ơi  Dòng sông con nước đầy vơi  Quê hương là một góc trời tuổi thơ. | **2.** Quê hương ngày ấy như mơ Tôi là cậu bé dại khờ đáng yêu Quê hương là tiếng sáo diều  Là cánh cò trắng chiều chiều chân đê. |

(…)

1. Quê hương mang nặng nghĩa tình Quê hương tôi đó đẹp xinh tuyệt vời

Quê hương ta đó là nơi Chôn rau cắt rốn người ơi nhớ về.

*(Quê hương - Nguyễn Đình Huân)*

## Câu 1: Đoạn trích trên được viết theo thể loại nào ?

A. Thơ tự do B. Thơ 6 chữ C. Thơ lục bát D. Thơ thất ngôn bát cú

## Câu 2: Quê hương theo hồi ức của tác giả được ví như những điều gì ?

* 1. Tiếng ve, con nước, tiếng sáo diều. B. Tiếng ve, góc trời tuổi thơ.

C. Tiếng sáo diều, là cánh cò trắng, nơi chôn rau cắt rốn. D. Cả 2 đáp án B và C.

## Câu 3: Thời gian trong đoạn trích được tác giả gợi nhớ về quê hương là vào lúc nào ?

A. Mùa xuân B. Mùa hè C. Mùa thu D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

## Câu 4: Cảnh làng quê hiện ra như thế nào trong sự hồi tưởng của tác giả ?

A. Xinh đẹp và đầy sắc màu tuổi thơ B. Bình dị, yên ả và nên thơ

C. Sôi động và náo nhiệt D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

**Câu 5: Theo em, việc đưa các hình ảnh như: *tiếng ve, lời ru, dòng sông, tiếng sáo diều, cánh cò…*vào trong thơ có tác dụng gì ?**

A. Làm phong phú hơn tình cảm tác giả. B. Khiến cho ý thơ vừa gần gũi vừa đa dạng.

C. Thể hiện tác giả là một người có quan sát tốt.

D. Ý thơ trở nên giản dị, mộc mạc mà sâu sắc.

## Câu 6: Nội dung đoạn trích trên nói về điều gì ?

A. Về tuổi thơ của tác giả. B. Về nỗi nhớ quê hương của tác giả.

C. Sự hoài niệm tuổi thơ và tình yêu quê hương chân thành của tác giả.

D. Cả 3 đáp án trên đều sai.

## Câu 7: Có bao nhiêu biện pháp tu từ so sánh xuất hiện trong đoạn trích trên ?

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

## Câu 8: Câu thơ nào sau đây có chứa biện pháp tu từ nhân hoá ?

A. “Quê hương là một góc trời tuổi thơ” B. “Quê hương ngày ấy như mơ”

C. “Quê hương mang nặng nghĩa tình” C. “Quê hương ta đó là nơi”

**Câu 9:** Qua đoạn trích trên, tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì? (1.0 điểm)

**Câu 10:** Có câu nói “Con người ta có rất nhiều nơi để đến, nhưng chỉ có một chốn để quay về.”

1. Theo em, chốn để quay về ấy là gì ? (0.5 điểm)
2. Em có suy nghĩ gì về vai trò của “chốn quay về” ấy đối với mỗi người ? (0.5 điểm)

**II) VIẾT: (4.0 điểm) :** Viết bài văn kể lại một chuyến đi chơi xa.

# ĐỀ 9

## PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) : LỤC BÁT VỀ CHA

Cánh cò cõng nắng qua sông

Chở luôn nước mắt cay nồng của cha Cha là một dải ngân hà

Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.

Quê nghèo mưa nắng trào tuôn Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm

Thương con cha ráng sức ngâm

Khổ đau hạnh phúc nảy mầm thành hoa.

Lúa xanh xanh mướt đồng xa Dáng quê hoà với dáng cha hao gầy Cánh diều con lướt trời mây

Chở câu lục bát hao gầy tình cha.

*(Thích Nhuận Hạnh)*

**Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?**

A. Thơ tự do B. Thơ bốn chữ C. Thơ lục bát D. Thơ năm chữ

**Câu 2. Câu thơ nào sau đây sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ?**

A. Lúa xanh xanh mướt đồng xa C. Dáng quê hoà với dáng cha hao gầy

B. Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm D. Chở luôn nước mắt cay nồng của cha

**Câu 3. Hình ảnh người cha được khắc hoạ rõ nhất qua những chi tiết nào?**

A. Nước mắt cay nồng, dáng hao gầy, dải ngân hà

B. Nước mắt cay nồng, dáng hao gầy, quê nghèo

C. Dáng hao gầy, quê nghèo, cánh diều D. Cánh diều, nước mắt cay nồng, cánh cò

**Câu 4. Tại sao tác giả đặt nhan đề bài thơ là *Lục bát về cha*?**

A. Bài thơ viết về cha theo thể lục bát.C. Bài thơ ca ngợi công lao của cha.

B. Bài thơ được viết theo thể lục bát. D. Bài thơ thể hiện tình cảm của cha.

**Câu 5. Việc sử dụng các động từ “*cõng, chở, ráng”* thể hiện điều gì ở người cha?**

A. Sự chăm sóc, quan tâm đến con C. Nỗi niềm lo lắng cho con

B. Nỗi nhớ, niềm tin tưởng con D. Sự hi sinh, nâng đỡ con

**Câu 6. Cảm xúc chủ đạo của người viết được thể hiện trong bài thơ này là gì?**

A. Nhớ nhung, tự hào về cha C. Trân trọng, xót xa cha

B. Hạnh phúc, lo lắng về cha D. Buồn thương, nhung nhớ cha

**Câu 7. Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ *“thăng trầm”* trong bài thơ?**

A. Nhịp điệu trầm, bổng (cao, thấp) B. Sự ổn định, hạnh phúc

C. Sự đáng thương, khổ sở D. Sự không ổn định, nhiều biến đổi

**Câu 8. Đặc điểm nào của bài thơ không phải đặc trưng của thơ lục bát?**

A. Các dòng thơ sáu chữ, tám chữ đan xen. C. Đề tài quen thuộc.

B. Các câu thơ thường ngắt nhịp chẵn. D. Gieo vần chân hoặc vần lưng.

## PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)

Bài thơ “*Lục bát về cha*” (Thích Nhuận Hạnh) gợi lên những kí ức bên người thân yêu. Bằng một bài văn ngắn khoảng 02 trang, kể lại một trải nghiệm sâu sắc nhất của em về những người thân trong gia đình

1. **Đọc hiểu: (6.0 điểm)**

# ĐỀ 10

**MẸ TÔI (**Phạm Văn Ngoạn) Con cò lặn lội bờ sông

Lam lũ nuôi chồng, nuôi cả đàn con Tháng năm thân mẹ hao mòn

Sớm khuya vất vả, héo hon khô gầy Cho con cuộc sống hàng ngày

Dạy con khôn lớn dựng xây cuộc đời Lẽ thường nước mắt chảy xuôi

Vu Lan nhớ mẹ, con ngồi lệ tuôn Biển khơi, nhờ có nước nguồn Phận con chưa kịp đền ơn cao dày Tâm nhang, thấu tận trời mây

Cầu hương linh mẹ, tháng ngày thảnh thơi Cửu tuyền(1) , mẹ hãy ngậm cười

Cha sinh, mẹ dưỡng, một đời tri ân.

*(1) : Cửu tuyền:* *cửu: chín; tuyền: suối; chín suối, tức là âm phủ.*

## Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? (2)

A. Tự do B. Lục bát C. Bốn chữ D. Năm chữ

## Câu 2: Nhân vật trong bài thơ được nói đến là ai? (3)

A. Mẹ B. Cha C. Bà D. Con

## Câu 3: Hãy chỉ ra cách ngắt nhịp trong hai câu thơ sau:

“*Tháng năm thân mẹ hao mòn / Sớm khuya vất vả, héo hon khô gầy”* (2)

A. 3/3 và 4/4 B. 2/2/ 2 và 6/2 C. 2/2/2 và 3/3/2 D. 2/2/2 và 4/4 **Câu 4: Trong câu thơ “*Con cò lặn lội bờ sông - Lam lũ nuôi chồng, nuôi cả đàn con*” tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?** (5)

A. So sánh B. Nhân hóa C. Ẩn dụ D. Hoán dụ

## Câu 5: Trong các từ sau đây, từ nào là từ láy?(5)

A. Héo hon B. Sớm khuya C. Khô gầy D. Bờ sông

## Câu 6: Hình ảnh ẩn dụ nào nói đến người mẹ trong bài thơ? (7)

A. Bờ sông B. Con cò C. Sớm khuya D. Cửu tuyền

## Câu 7: Tác dụng của yếu tố tự sự trong hai câu thơ sau là gì? (8)

*Cho con cuộc sống hàng ngày / Dạy con khôn lớn dựng xây cuộc đời*

* 1. Công lao to lớn của cha mẹ đối với con cái. B. Kể về công việc của con cò.

C. Làm nổi bật hình ảnh người mẹ. D. Làm nổi bật hình ảnh người cha.

**Câu 8: Các từ ngữ*: “hao mòn”, “khô gầy”* trong bài thơ có tác dụng gì? (7)**

A. Làm nổi bật hình ảnh con cò. B. Nói đến những việc làm của người cha.

C. Miêu tả tình cảm của người con. D. Nói lên nỗi vất vả của người mẹ.

**Câu 9:** (1.0 điểm) Theo em, thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua bài thơ. (9)

**Câu 10:** (1.0đ) Từ thông điệp của bài thơ, em có cách ứng xử như thế nào với cha mẹ mình?

## Viết: (4.0 điểm)

Viết bài văn kể về một trải nghiệm sâu sắc của bản thân em trong cuộc sống (một chuyến về quê, một chuyến đi chơi xa, làm được việc tốt, một lần mắc lỗi,...)

1. **ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

# ĐỀ 11

**MẸ VÀ QUẢ**

Những mùa quả mẹ tôi hái được Mẹ vẫn trông vào tay mẹ vun trồng Những mùa quả lặn rồi lại mọc Như mặt trời, khi như mặt trăng.

Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên Còn những bí và bầu thì lớn xuống Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn Rỏ xuống lòng thầm lặng mẹ tôi.

Và chúng tôi, một thứ quả trên đời Bảy mươi tuổi mẹ đợi chờ được hái Tôi hoảng sợ ngày bàn tay mẹ mỏi Mình vẫn còn một thứ quả non xanh?

*(*Nguyễn Khoa Điềm*, Trích Thơ Nguyễn Khoa Điềm, tuyển tập 40 năm do tác giả chọn,*

NXB Văn học, 2012*)*

## Câu 1. Văn bản *“*Mẹ và quả*”* thuộc thể thơ nào?

A. Lục bát. B. Tự do. C. Bảy chữ. D. Tám chữ.

## Câu 2. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ?

*“Tôi hoảng sợ ngày bàn tay mẹ mỏi Mình vẫn còn một thứ quả non xanh?”*

A. So sánh, nhân hóa. B. Nhân hóa, ẩn dụ.

C. Ẩn dụ, so sánh. D. Hoán dụ, ẩn dụ.

## Câu 3. Phương thức biểu đạt của văn bản trên là biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự đúng hay sai?

A. Đúng. B. Sai.

## Câu 4. Những mùa quả mẹ trồng được tác giả so sánh với hình ảnh nào?

A**.** Mặt trời, mặt trăng. B. Mặt trăng, giọt mồ hôi.

C. Bàn tay mẹ. D. Quả non xanh.

## Câu 5. Văn bản là tình cảm của ai nào dành cho đối tượng nào?

A. Tình cảm của mẹ dành cho con. B. Tình cảm của con dành cho mẹ.

C. Tình cảm của mẹ dành cho quả. D. Tình cảm của con dành cho quả.

## Câu 6. Từ “hái ” trong câu thơ “Bảy mươi tuổi mẹ đợi chờ được hái*”* có nghĩa là gì?

A. Thu hoạch những mùa quả. B. Con là thành quả chăm sóc của mẹ.

C. Mẹ đã già mong chờ con đáp đền công ơn.

D. Mẹ mong được thấy các con trưởng thành và thành đạt.

## Câu 7. Chủ đề bài thơ là:

1. Hình ảnh người mẹ và tình mẫu tử. B. Hình ảnh bầu, bí và người mẹ.

C. Hình ảnh mẹ và người con. D. Hình ảnh bầu, bí và tình mẫu tử.

## Câu 8. Yếu tố miêu tả *“*Giọt mồ hôi mặn*”* trong khổ thơ thứ hai gợi tả về điều gì?

A. Hình dáng quả bầu, bí. B. Hình dáng của mẹ.

1. Sự hy sinh thầm lặng mà lớn lao của mẹ. D. Sự lo lắng của con dành cho mẹ

**Câu 9**. Qua văn bản “Quả và mẹ”, em sẽ làm gì để thể hiện tình cảm của mình với cha mẹ? **Câu 10**. Qua văn bản “Quả và mẹ”*,* em nghĩ đến những câu tục ngữ, ca dao (hoặc những câu thơ, bài thơ) nào cùng chủ đề? Hãy ghi lại những câu đó.

# ĐỀ 12

## Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:

* 1. **“**Thiêng liêng hai tiếng gia đình Nơi mọi người sống hết mình vì ta

Con cháu cha mẹ ông bà Xung quanh tất cả đều là người thân

* 1. Cho ta cuộc sống tinh thần Cho ta vật chất không cần nghĩ suy

Cha mẹ ta thật diệu kỳ

Yêu thương ta nhất từ khi lọt lòng

* 1. Mẹ cho ta bú ẵm bồng Cha nuôi ta lớn tính công thế nào

Như là biển rộng trời cao

Cha làm bệ phóng dẫn vào tương lai”

*(Nguyễn Đình Huân, “Hai tiếng gia đình”)*

## Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ lục bát. B. Thơ sáu chữ C. Thơ tự do. D. Thơ tám chữ.

**Câu 2. Khổ thơ thứ (1) gieo vần ở những tiếng nào?**

A. đình-mình, ta-bà-là B. đình-mình, ta-cha-bà

C. đình- mình-ta, sống-ông D. đình-mình, sống-ông-bà,

## Câu 3. Đoạn thơ là lời bày tỏ cảm xúc của ai?

A. Người cha B. Người mẹ C. Người con D. Người bà

## Câu 4. Chủ đề của đoạn thơ là gì?

A. Tình cảm gia đình. B. Tình yêu quê hương đất nước.

C. Tình yêu thiên nhiên. D. Tình cảm cha con

## Câu 5. Biện pháp tu từ nào được sử dụng ở khổ thơ (3) ?

A. Ẩn dụ B. So sánh C. Hoán dụ D. Nhân hóa

**Câu 6. Từ” *“gia đình”* thuộc từ loại nào?**

A. Động từ B. Danh từ C. Tính từ D. Đại từ

## Câu 7. Qua hai câu thơ cuối, em cảm nhận được điều gì về người cha?

A. Cha yêu thương con suốt cuộc đời B. Cha chăm sóc con suốt cuộc đời

C. Cha an ủi con mọi nơi, mọi lúc

D. Cha là điểm tưạ về mọi mặt cho con trong suốt cuộc đời

## Câu 8. Tình cảm nào của “con” với gia đình được thể hiện trong ngữ liệu thơ trên?

A. Thấu hiểu , tự hào , trân trọng B. Tự hào, yêu thương, trân trọng

C. Tự hào, yêu thương, biết ơn, trân trọng D. Thấu hiểu, yêu thương, biết ơn.

**Câu 9:** Theo em, qua đoạn thơ trên, tác giả muốn gửi tới mỗi chúng ta thông điệp gì?

**Câu 10:** Từ những điều cảm nhận từ đoạn thơ trên, hãy chia sẻ những điều em mong muốn về gia đình mình.

# ĐỀ 13

## PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm). Đọc đoạn thơ sau:

Quê hương đẹp mãi trong tôi Dòng sông bên lở bên bồi uốn quanh

Cánh cò bay lượn chòng chành Đàn bò gặm cỏ đồng xanh mượt mà Sáo diều trong gió ngân nga

Bình yên thanh đạm chan hòa yêu thương Bức tranh đẹp tựa thiên đường

Hồn thơ trỗi dậy nặng vương nghĩa tình.

***(Bức tranh quê – Thu Hà)***

## Câu 1. Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ tự do. B. Thơ bốn chữ. C. Thơ năm chữ. D. Thơ lục bát.

## Câu 2. Những hình ảnh nào không được nhắc đến trong đoạn thơ?

A. Bờ đê. B. Cánh cò. C. Đàn bò. D. Dòng sông.

## Câu 3. Từ nào sau đây không phải là từ láy?

A. Chòng chành. B. Ngân nga. C. Mượt mà. D. Thanh đạm.

## Câu 4. Chủ đề của đoạn thơ là gì?

A. Tình cảm gia đình. B. Tình yêu quê hương đất nước.

C. Tình yêu thiên nhiên. D. Tình yêu đôi lứa.

## Câu 5. Dòng nào nêu đúng nội dung của đoạn thơ trên?

A. Bức tranh tươi sáng, sinh động về một làng quê ven biển.

B. Vẻ đẹp bình dị chốn quê hương Bắc bộ.

C. Nỗi nhớ da diết, sự gắn bó thủy chung, tình yêu quê hương sâu nặng của tác giả.

D. Mong muốn được quay trở về với cuộc sống ở làng quê của tác giả.

## Câu 6. Em hãy cho biết hình ảnh quê hương gắn liền với các sự vật (dòng sông, cánh cò, đàn bò, sáo diều) được nhìn dưới con mắt của ai?

A. Chú bộ đội. B. Người con đi xa nhà, xa quê. C. Cô giáo. D. Trẻ thơ.

**Câu 7. Trong câu thơ “*Sáo diều trong gió ngân nga”, từ “ngân nga’’* có nghĩa là gì?**

A. Chỉ âm thanh kéo dài và vang mãi. B. Chỉ âm thanh vui vẻ.

C. Chỉ âm thanh trong trẻo. D. Chỉ âm thanh buồn.

## Câu 8. Đoạn thơ trên đã thể hiện tình cảm gì của tác giả?

A. Yêu quê hương rất sâu đậm. B. Nhớ quê hương.

C. Yêu mến, tự hào về quê hương. D. Vui khi được về thăm quê.

**Câu 9.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ:

*“Bức tranh đẹp tựa thiên đường.”*

**Câu 10.** Từ đoạn thơ trên, gợi cho em tình cảm gì đối với quê hương?

## PHẦN II: VIẾT (4,0 điểm).

Kì nghỉ hè là khoảng thời gian vô cùng bổ ích để chúng ta được vui chơi, rèn luyện thân thể, tham gia các hoạt động tập thể giúp đỡ mọi người.

Em hãy viết bài văn kể lại một trải nghiệm làm được việc tốt của em trong thời gian vừa qua.

**Phần I: Đọc -hiểu (4 đ):**

# ĐỀ 14 QUÊ HƯƠNG

(*Nguyễn Đình Huân* (Nguồn: *https://baophunuthudo.vn*)

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Quê hương là một tiếng ve Lời ru của mẹ trưa hè à ơi Dòng sông con nước đầy vơi   Quê hương là một góc trời tuổi thơ   1. Quê hương ngày ấy như mơ Tôi là cậu bé dại khờ đáng yêu   Quê hương là tiếng sáo diều  Là cánh cò trắng chiều chiều chân đê   1. Quê hương là phiên chợ quê Chợ trưa mong mẹ mang về bánh đa   Quê hương là một tiếng gà  Bình minh gáy sáng ngân nga xóm làng | 1. Quê hương là cánh đồng vàng Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều   Quê hương là dáng mẹ yêu Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về   1. Quê hương nhắc tới nhớ ghê Ai đi xa cũng mong về chốn xưa Quê hương là những cơn mưa   Quê hương là những hàng dừa ven kinh   1. Quê hương mang nặng nghĩa tình Quê hương tôi đó đẹp xinh tuyệt vời   Quê hương ta đó là nơi  Chôn rau cắt rốn người ơi nhớ về. |

## Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tự do B. Năm chữ | C. Lục bát biến thể. D. Lục bát |

**Câu 2**. **Dấu hiệu nào không thuộc đặc điểm của thể thơ trong bài thơ trên?**

A. Tổ chức theo từng cặp: một dòng sáu tiếng và một dòng tám tiếng.

B. Câu thơ thường ngắt nhịp chẵn 2/2/2; 2/4; 4/4;… C. Mỗi dòng thơ có năm tiếng.

D. Tiếng cuối của dòng sáu vần với tiếng sáu của dòng tám; tiếng cuối của dòng tám lại vần với tiếng cuối của dòng sáu tiếp theo.

**Câu 3. Trong bài thơ, tác giả sử dụng mấy từ láy?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Một | B. Hai | C. Ba | D. Bốn |

**Câu 4. Chủ đề của bài thơ viết về:**

|  |  |
| --- | --- |
| A.Tình cảm bạn bè. | B.Tình yêu quê hương. |
| C. Tình yêu người lính. | D.Tình yêu thiếu nhi. |

**Câu 5. Em hiểu như thế nào về nội dung hai câu thơ sau:**

*“Quê hương là một tiếng ve Lời ru của mẹ trưa hè à ơi”*

1. Quê hương gắn liền với những âm thanh quen thuộc, bình dị, ấm áp, đầy yêu thương.
2. Quê hương gắn liền với không gian bao la, khoáng đạt, với cánh đồng vàng mênh mang trời chiều.
3. Quê hương gắn liền với lời ru của mẹ, với dòng sông con nước vơi đầy.
4. Quê hương gắn liền với tiếng ve trưa hè, với một góc trời tuổi thơ.

## Câu 6. Chỉ ra cụm danh từ có trong hai câu thơ sau:

*“Quê hương là những cơn mưa*

*Quê hương là những hàng dừa ven kinh”*

A. quê hương, những cơn mưa B. những cơn mưa, những hàng dừa ven kinh

C. là những cơn mưa, là những hàng dừa ven kinh D. những hàng dừa ven kinh, quê hương

## Câu 7. Tình cảm nào của tác giả *không* được bộc lộ qua bài thơ?

A.tình cảm yêu mến gắn bó thiết tha; B.thể hiện niềm trân trọng, tự hào,

C. biết ơn , tình nghĩa với quê hương. D.nỗi buồn đau ,tiếc nuối quê hương

## Câu 8. Theo em, ý nào không phù hợp khi nói về ý nghĩa của tình cảm quê hương đối với cuộc đời mỗi con người?

1. giúp mỗi con người sống tốt hơn;
2. là động lực giúp con người có ý thức phấn đấu hoàn thiện bản thân;
3. giúp con người không quên nguồn cội; D. chê bai,phản bội quê hương; **Câu 9.** Em hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp từ, so sánh trong bài thơ ? **Câu 10.** Thông điệp tâm đắc nhất rút ra từ văn bản trên là gì?

**Phần II. Viết** (4,0 điểm)

Em hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

## Mở bài

Dẫn dắt, giới thiệu về trải nghiệm mà em sẽ kể: Trong cuộc đời, mỗi người đều có những trải nghiệm đáng quý. Nó đã đem đến cho chúng ta nhiều bài học quý giá trong cuộc sống. Và tôi cũng có một trải nghiệm như vậy…

## Thân bài

* + 1. **Giới thiệu về trải nghiệm**
       - Dẫn dắt: Có thể kể một câu chuyện để dẫn dắt đến trải nghiệm của bản thân.
       - Giới thiệu về trải nghiệm:

+ Thời gian, không gian xảy ra: Quá khứ hay hiện tại? Ở đâu?

+ Nhân vật có liên quan đến câu chuyện: người thân, thầy cô, bạn bè…

## Kể lại diễn biến

* + - * Hoàn cảnh xảy ra trải nghiệm: Nhân một sự kiện đặc biệt; Một lần mắc lỗi…
      * Những sự kiện xảy ra trải nghiệm: Kể lần lượt những sự kiện diễn ra theo trình tự cụ thể.
      * Bài học rút ra được từ trải nghiệm: Trân trọng cuộc sống, yêu mến mọi người xung quanh
      * Suy nghĩ, cảm xúc sau trải nghiệm: Bản thân trưởng thành hơn, cần sống có trách nhiệm…
  1. **Kết bài** : Khẳng định lại giá trị của trải nghiệm đối với người viết: trân trọng trải nghiệm, học hỏi được những điều quý giá…

1. **ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

# ĐỀ 15

Yêu từng bờ ruộng, lối mòn,

Đỏ tươi bông gạo, biếc rờn ngàn dâu.

Yêu con sông mặt sóng xao, Dòng sông tuổi nhỏ rì rào hát ca.

Yêu hàng ớt đã ra hoa

Đám dưa trổ nụ, đám cà trổ bông.

Yêu sao tiếng mẹ ru nồng,

Tiếng thoi lách cách bên nong dâu tằm.

(***Ta yêu quê ta***, Lê Anh Xuân, Thơ Thiếu nhi chọn lọc, NXB Văn học, 2017, tr.94)

## Câu 1. Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thể thơ tự do. B. Thể thơ tám chữ.

C. Thể thơ lục bát. D. Thể thơ sáu chữ.

## Câu 2. Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

A. Biểu cảm. B. Tự sự. C. Miêu tả. D. Nghị luận.

**Câu 3**. **Trong dòng thơ: “*Đám dưa trổ nụ, đám cà trổ bông”* có mấy cụm động từ?**

A. Một cụm động từ. B. Hai cụm động từ.

C. Ba cụm động từ. D. Bốn cụm động từ.

**Câu 4**. **Trong 4 câu thơ đầu cảnh vật quê hương được** hiện lên qua những hình ảnh nào?

A. Bờ ruộng, lối mòn, hàng ớt, đám dưa, đám cà.

B. Bờ ruộng, lối mòn, bông gạo, ngàn dâu, con sông.

C. Bờ ruộng, lối mòn, bông gạo, dâu tằm.

D. Bờ ruộng, lối mòn, đám dưa, đám cà, dâu tằm.

## Câu 5. Điệp từ “yêu” trong văn bản trên có tác dụng gì?

A. Nhấn mạnh tình yêu da diết của tác giả đối với dòng sông.

B. Nhấn mạnh tình yêu quê hương da diết của tác giả.

C. Nhấn mạnh tình yêu da diết của tác giả đối với mẹ.

D. Nhấn mạnh tình yêu sâu sắc của tác giả đối với gia đình.

## Câu 6. Cảm nhận nào đúng nhất về cảnh vật quê hương hiện lên trong hai dòng thơ :

***Yêu từng bờ ruộng, lối mòn,***

***Đỏ tươi bông gạo, biếc rờn ngàn dâu.***

A. Cảnh rực rỡ, tha thiết, bâng khuâng. B. Cảnh mênh mông, bình dị, thân quen.

C. Cảnh tươi đẹp, thơ mộng, trữ tình. D. Cảnh tươi đẹp, thân thuộc, bình dị

## Câu 7. Nhận xét nào đúng nhất về ý nghĩa lời ru của mẹ qua hai dòng thơ sau:

***Yêu sao tiếng mẹ ru nồng,***

***Tiếng thoi lách cách bên nong dâu tằm.***

1. Lời ru của mẹ đưa con vào giấc ngủ, bồi đắp tâm hồn con.
2. Lời ru của mẹ động viên, khích lệ con nỗ lực học tập tốt.
3. Lời ru của mẹ là khúc hát xua tan mệt mỏi trong lao động.
4. Lời ru của mẹ gợi nhắc những kỉ niệm tuổi thơ tươi đẹp.

**Câu 8: Hiệu quả của biện pháp nhân hóa trong dòng thơ : “*Dòng sông tuổi nhỏ rì rào hát ca” là gì?***

1. Nhấn mạnh kỉ niệm tuổi thơ êm đềm, ngọt ngào gắn với dòng sông.
2. Câu thơ khơi gợi trí tưởng tượng bay bổng ở người đọc.
3. Dòng sông trở nên sinh động, gần gũi, gắn bó với con người.
4. Giúp đối chiếu sự vật hiện tượng này với sự vật hiện tượng khác.

**Câu 9**. Qua bài thơ tác giả muốn gửi tới người đọc những thông điệp gì?

**Câu 10**. Từ nội dung của văn bản, em nhận thấy mình cần làm gì để góp phần xây dựng quê hương?

1. **VIẾT (4,0 điểm) :** Quê hương yêu dấu - nơi cho em nhiều trải nghiệm. Hãy kể lại một trải nghiệm về chuyến thăm quê thú vị của em.

## Mở bài:

Quê hương là chùm khế ngọt, ai đi xa cũng phải nhớ về. Bố mẹ em cũng thế, tuy là dân thành phố với những cuồng quay công việc bận rộn nhưng họ luôn thu xếp thời gian cho chúng em về quê thăm người thân.

## Thân bài:

* + - Quê ông bà là nơi chốn ngọt ngào bởi vì nơi đó có những người thân chúng em: có dì, có cậu, có mợ,..

+ Như mỗi lần về quê trước đó, luôn có ông bà ra đón đầu làng gia đình chúng em.

+ Mỗi lần gặp họ em và em trai em rất vui, niềm vui không tả xiết chắc vì tình cảm ông bà dành sự chiều chuộng cho chúng em quá nhiều.

+ Ông lại chặt tre làm những đèn ông sao, những cánh diều cho em trai em.

+ Bà lại chuẩn bị những món ăn ngon cho con, cho cháu.

+ Gia đình em mỗi khi về luôn nhận được nhiều lời hỏi han , quan tâm của những người thân trong gia đình.

+ Không những thế hàng xóm ở đây rất sống rất tình cảm.

+ Họ dành những lời nói, lời chia sẻ với những người sống xa quê. Khác nhiều so với thành phố nơi chúng em sống.

+ Sinh hoạt và nói chuyện chỉ là với các thành viên gia đình còn những người sống xung quanh họ ít khi dừng lại đôi phút để chuyện trò. Chắc do nhịp sống thành phố nhanh nên họ không có thời gian để chào hỏi lẫn nhau.

* Bữa ăn gia đình ở quê ý nghĩa biết bao! Đó là những bữa ăn đầm ấm bên gia đình và người thân.

+ Đó là những bữa ăn đông đủ các thành viên trong gia đình có ông, bà, dì, dượng,..

+ Trong bữa ăn họ trò chuyện một cách vui vẻ khiến không khí gia đình càng thêm ấm áp. Không lo toan đến những thứ xô bồ ngoài thế giới kia.

* Có lẽ, về quê là nơi chốn bình yên và dễ chịu nhất của con người. Vì nơi đây tạo cho ta một cảm giác an nhiên với đời.
* Thích nhất về quê cũng bởi vì ở đây có những bạn bè chạc tuổi mình nhưng họ cho mình biết nhiều cái hay, cái thú vị ở chốn quê yên bình.

## Kết bài :

* + - Về xong lại phải chia tay chốn quê bình yên đó, để trở lại với thành phố . Với việc học hành của chúng em và với công việc an sinh của bố mẹ. Nhưng chúng em không buồn là bao vì đi sẽ nhất định trở về với miền thân thương đó.
    - Trong trái tim của em nơi đó là nơi tuyệt vời nhất.

1. **ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

# ĐỀ 16

Dòng sông mới điệu làm sao Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha Trưa về trời rộng bao la

Áo xanh sông mặc như là mới may.

Chiều chiều thơ thẩn áng mây Cài lên màu áo hây hây ráng vàng.

(Trích *Dòng sông mặc áo* – *Nguyễn Trọng Tạo, SGK tiếng Việt 4 tập 2 trang 118, Nhà xuất*

*bản GD Việt Nam)*

## Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? (1)

A. Thể thơ tự do. B. Thể thơ tám chữ. C. Thể thơ lục bát**.** D. Thể thơ năm chữ.

## Câu 2: Trong hai câu thơ đầu tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? (3)

A. So sánh B. Nhân hó**a** C. Ẩn dụ D. Hoán dụ

## Câu 3: Từ láy “thơ thẩn” trong câu thơ thứ 5 chỉ đám mây: (6)

* 1. đi lại một cách chậm rãi và lặng lẽ như đang suy nghĩ vẩn vơ một điều gì đ**ó.**
  2. đi lại một cách nhanh chóng, đột ngột do thời gian gấp rút do chiều về
  3. đi lại thong thả và nhởn nhơ không để ý đến thời gian, không gian xung quanh
  4. đi lại lúc thì nhanh chóng lúc lại chậm rãi và không để ý đến xung quanh

## Câu 4: Ý nghĩa của đoạn thơ: (4)

* + 1. ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông vào buổi chiều tối
    2. ca ngợi dòng sông gắn với tuổi thơ của mỗi người
    3. ca ngợi vẻ đẹp dòng sông, đồng lúa quê hương
    4. ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hươn**g. Câu 5**: **Đoạn thơ có cấu tạo gồm**: (1)

1. Hai câu lục (6 tiếng) và hai câu bát (8 tiếng)
2. Ba câu lục (6 tiếng) và ba câu bát (8 tiến**g)**
3. Bốn câu lục (6 tiếng) và bốn câu bát (8 tiếng)
4. Năm câu lục (6 tiếng) và năm câu bát (8 tiếng)

## Câu 6: Dòng sông mặc áo xanh vào buổi nào trong ngày: (6)

A. Buổi sáng B. Buổi trưa C. Buổi chiề**u** D. Buổi tối

## Câu 7: Biện pháp nhân hóa được sử dụng trong đoạn thơ trên có tác dụng gì? (7)

1. Miêu tả cảnh dòng sông mặc áo trong ngày đẹp và thơ mộng
2. Kể chuyện dòng sông thay áo nhiều lần vào các buổi trong ngày
3. So sánh dòng sông giống như con người mặc áo mới
4. Làm cho hình ảnh dòng sông trở nên gần gũi, thân thuộc với con ngườ**i.**

**Câu 8: Trong** đoạn thơ từ “sao” gieo vần với các từ “đào” – “bao” – “áo” đúng hay sai? (1)

* 1. Đúng B. Sa**i**

**Câu 9**: Em có cảm nhận như thế nào về hình ảnh dòng sông trong đoạn thơ trên? (8)

**Câu 10**: Từ cảm nhận về dòng sông, em thấy mình cần làm gì để bảo vệ môi trường, thiên nhiên?(8)

1. **VIẾT (4,0 điểm) ;** Em hãy kể lại một trải nghiệm về chuyến thăm quê.

**MỤC LỤC BỘ ĐỀ VĂN 6 - KNTT**

**1. TRUYỆN ĐỒNG THOẠI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐỀ** | **NỘI DUNG** | **TRANG** |
| 1 | Câu chuyện Ốc sên | 1 |
| 2 | Cá Rô Ron không vâng lời mẹ | 2 |
| 3 | Câu chuyện về chim én và dế mèn (2 ĐỀ) | 3, 4 |
| 4 | Tôi vốn là một tảng đá khổng lồ…….bây giờ | 5 |
| 5 | Con thỏ trắng thông minh | 6 |
| 6 | Xương Rồng và Cúc Biển | 7 |
| 7 | Tôi và Bê Tô | 8 |
| 8 | Con đường hẹp | 10 |
| 9 | Những chiếc áo ấm *(gió bấc thổi ào ào…thỏ)* | 12 |
| 10 | Mật hoa thơm ngọt *(đàn kiến phát hiện chú ong…)* | 13 |
| 11 | Đốm và Mun | 14 |
| 12 | Chiếc lá | 15 |
|  |  |  |
| **2. THƠ LỤC BÁT** | | |
| 1 | Gửi tới đảo xa |  |
| 2 | Ca dao và mẹ |
| 3 | Mẹ ốm |
| 4 | Mẹ |
| 5 | Ngày của cha *(Bao nhiêu khổ nhọc cam go…)* - 2 ĐỀ |
| 6 | Tình mẹ |
| 7 | Tấm lòng thầy cô |
| 8 | Quê hương *(quê hương là 1 tiếng ve…)* - 2 đề |
| 9 | Lục bát về cha |
| 10 | Mẹ tôi |
| 11 | Mẹ và quả |
| 12 | Hai tiếng gia đình |
| 13 | Bức tranh quê hương *(quê hương đẹp mãi trong tôi…)* |
| 14 | Quê hương |
| 15 | Ta yêu quê ta *( yêu từng bờ ruộng lối mòn…)* |
| 16 | Dòng sông mặc áo |
|  |  |
|  |  |